

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN MỸ XUYÊN**  
**TRƯỜNG PTDTNT THCS MỸ XUYÊN**

## **BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

SÓC TRĂNG - 2019

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN MỸ XUYÊN  
TRƯỜNG PTDTNT THCS MỸ XUYÊN

## BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

### DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Lý Hoàng Thông	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng	
2	Lý Minh Thế	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch Hội đồng	
3	Mã Tâm Tuyên	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch Hội đồng	
4	Lâm Thanh Quý	Chủ tịch CĐ	Thư ký Hội đồng	
5	Trà Si Sà Thol	Tổng phụ trách	Ủy viên Hội đồng	
6	Hứa Thị Mỹ Linh	Tổ Trưởng	Ủy viên Hội đồng	
7	Huỳnh Cái Siêm	Tổ Trưởng	Ủy viên Hội đồng	
8	Trà Thị Thu Anh	Tổ trưởng	Ủy viên Hội đồng	
9	Trần Diệp Mộng Thùy	Tổ Trưởng	Ủy viên Hội đồng	
10	Nguyễn Thị Thùy	Tổ trưởng	Ủy viên Hội đồng	
11	Châu Thị Ánh	Văn Thư	Ủy viên Hội đồng	
12	Thạch Minh Chiến	Quản sinh	Ủy viên Hội đồng	
13	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Kế Toán	Ủy viên Hội đồng	

## MỤC LỤC

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
Mục lục	1-3
Danh mục các chữ viết tắt	4
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	5-6
<b>Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>	7-12
<b>Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	13
<b>A. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>	13
1. Tình hình chung của nhà trường	13-14
2. Mục đích tự đánh giá	14
3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG	14-15
<b>B. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	15
<b>I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3</b>	15
<b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức quản lý nhà trường</b>	15
Mở đầu	15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	16-17
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	17-19
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường	19-22
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	22-24
Tiêu chí 1.5: Lớp học	24-26
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	26-28
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	28-30
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	30-32

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	32-33
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	34-36
Kết luận về Tiêu chuẩn 1	36-37
<b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh</b>	<b>37</b>
Mở đầu	37
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng và phó hiệu trưởng	37-40
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	41-43
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	43-45
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	45-47
Kết luận về Tiêu chuẩn 2	47
<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học</b>	<b>48</b>
Mở đầu	48
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, cổng trường, hàng rào bảo vệ, sân trường, bãi tập theo quy định của Điều lệ trường trung học	48-49
Tiêu chí 3.2: Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh	49-51
Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học theo quy định của Điều lệ trường trung học	51-52
Tiêu chí 3.4: Công trình vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục	53-54
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	54-57
Tiêu chí 3.6: Thư viện	57-59
Kết luận về Tiêu chuẩn 3	59
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b>	<b>59</b>
Mở đầu	60

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
Tiêu chí 4.1: Tổ chức và hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh	60-62
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	63-65
Kết luận về Tiêu chuẩn 4	65-66
<b>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục</b>	66
Mở đầu	66
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông	66-70
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	70-73
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	73-75
Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	75-77
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	77-79
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	79-82
Kết luận về Tiêu chuẩn 5	83
<b>II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4</b>	84-89
<b>Phần III. KẾT LUẬN CHUNG</b>	90-91
<b>Phần IV. PHỤ LỤC</b>	92-104

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Stt	Cụm từ viết tắt	Cụm từ đầy đủ
1	CB	Cán bộ
2	QL	Quản lý
3	CC	Công chức
4	CMHS	Cha mẹ học sinh
5	CNTT	Công nghệ thông tin
6	CSVC	Cơ sở vật chất
7	CĐSP	Cao đẳng sư phạm
8	ĐHSP	Đại học sư phạm
9	ĐHTC	Đại học tại chức
10	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
11	GV	Giáo viên
12	HĐ	Hội đồng
13	NV	Nhân viên
14	PTDTNT	Phổ thông dân tộc nội trú
15	QS	Quản sinh
16	THCS	Trung học cơ sở
17	TNCSHCM	Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
18	TNTPHCM	Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh
19	TPT	Tổng phụ trách
20	TĐG	Tự đánh giá
21	UBND	Ủy ban nhân dân
22	VC	Viên chức
23	VSATTP	Vệ sinh an toàn thực phẩm

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

### 1. Kết quả đánh giá

#### 1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
Tiêu chí 1.1		X	X	
Tiêu chí 1.2		X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	
Tiêu chí 1.5		X	X	X
Tiêu chí 1.6		X	X	
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	
Tiêu chí 2.3		X	X	
Tiêu chí 2.4		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	
Tiêu chí 3.3		X	X	

Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	
Tiêu chí 3.6		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1		X	X	
Tiêu chí 4.2		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1		X	X	
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	
Tiêu chí 5.4		X	X	
Tiêu chí 5.5		X	X	
Tiêu chí 5.6		X	X	X

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### 1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1		X	
Tiêu chí 2		X	
Tiêu chí 3		X	
Tiêu chí 4		X	
Tiêu chí 5		X	
Tiêu chí 6		X	

**Kết quả:** Không đạt Mức 4

### 2. Kết luận: Trường đạt mức 2



**Phần I**  
**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường (theo quyết định mới nhất): **Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở Mỹ Xuyên**

Tên trước đây: **Trường Trung học cơ sở Dân tộc nội trú Mỹ Xuyên**

Cơ quan chủ quản: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Xuyên

Tỉnh	Sóc Trăng	Họ và tên Hiệu trưởng	Lý Hoàng Thông
Huyện	Mỹ Xuyên	Điện thoại	0386552479
Thị trấn	Mỹ Xuyên	Fax	
Đạt CQG		Website	thcsdantocnoitrumyxuyen. myxuyen.soctrang.vn.edu.vn
Năm thành lập trường	1998	Số điểm trường	1
Công lập	x	Loại hình khác	
Tư thục		Thuộc vùng khó khăn	x
Trường chuyên biệt	x	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	
Trường liên kết với nước ngoài			

## 1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học				
	2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019
Khối lớp 6	2	2	2	2	2
Khối lớp 7	2	2	2	2	2
Khối lớp 8	2	2	2	2	2
Khối lớp 9	2	2	2	2	2
<b>Cộng</b>	8	8	8	8	8

## 2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học				
		2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	18	18	18	18	18
1	Phòng học	8	8	8	8	8
a	Phòng kiên cố	8	8	8	8	8
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0
2	Phòng học bộ môn	4	4	4	4	4
a	Phòng kiên cố	0	0	0	0	0
b	Phòng bán kiên cố	4	4	4	4	4
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0
3	Khối phục vụ học tập	6	6	6	6	6
a	Phòng kiên cố	6	6	6	6	6
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0

TT	Số liệu	Năm học				
		2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019
II	Khối phòng hành chính-quản trị	7	7	7	7	7
1	Phòng kiên cố	0	0	0	0	0
2	Phòng bán kiên cố	7	7	7	7	7
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0
III	Thư viện	1	1	1	1	1
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác	33	33	33	33	33
	<b>Tổng cộng</b>	<b>59</b>	<b>59</b>	<b>59</b>	<b>59</b>	<b>59</b>

### 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	0	1	0	1	1	
Phó hiệu trưởng	2	1	2	0	2	2	
Giáo viên	22	13	11	0	22	22	
Nhân viên	11	10	6	6	5	2	HĐ 68:6
<b>Cộng</b>	<b>36</b>	<b>24</b>	<b>20</b>	<b>6</b>	<b>30</b>	<b>27</b>	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học				
		2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019
1	Tổng số giáo viên	25	24	24	22	22
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	3,1	3,0	3,0	2,75	2,75
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	10,5	9,8	9,2	8,7	8,7
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên	04	05	05	11	11
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	0	0	0	0	0

#### 4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học				
		2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019
1	Tổng số	238	244	261	253	253
2	Khối lớp 6	64	70	70	65	71
3	Khối lớp 7	63	63	70	66	63
4	Khối lớp 8	54	60	62	63	59
5	Khối lớp 9	57	51	59	59	60
6	Nữ	125	132	145	138	140
7	Dân tộc	238	243	259	249	246
8	Tổng số tuyển mới	64	70	70	70	70
9	Học 2 buổi/ngày	238	244	261	253	253
10	Bán trú	0	0	0	0	0
11	Nội trú	238	244	261	253	253

TT	Số liệu	Năm học				
		2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019
12	Bình quân số học sinh/lớp	29,75	30,50	32,63	31,63	31,63
13	Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi	238/238 (100%)	244/244 (100%)	261/261 (100%)	253/253 (100%)	253/253 (100%)
14	Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi - Nữ	125/125 (100%)	132/132 (100%)	145/145 (100%)	138/138 (100%)	140/140 (100%)
15	Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi - Dân tộc	238/238 (100%)	243/243 (100%)	259/259 (100%)	249/249 (100%)	246/246 (100%)
16	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh	1/1	3/1	2/0	3/3	6/4
17	Tổng số học sinh giỏi cấp quốc gia	0	0	0	0	0
18	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách-Nữ	125	132	145	138	140
19	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách-Dân tộc	238	244	261	253	253
20	Tổng số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt	43	47	50	26	30

b) Kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học				
	2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi (%)	21,0	20,58	16,48	22,92	22,13
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá (%)	65,9	64,2	49,43	54,15	49,41
Tỉ lệ học sinh xếp loại trung bình(%)	13,2	15,2	34,1	22,93	28,46
Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém (%)	0	0	0	0	0
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt (%)	96,0	96,31	92,72	93,28	91,70
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá (%)	4,0	3,69	7,28	6,32	8,30
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình (%)	0	0	0	0,40	0

## **Phần II**

### **TỰ ĐÁNH GIÁ**

#### **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

##### **1. Tình hình chung của nhà trường**

Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên, được thành lập theo Quyết định số 218/QĐ.TCCB.98, ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Trường đóng trên địa bàn ấp Thạnh Lợi, Thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Tổng diện tích mặt bằng 20.870m<sup>2</sup>. Năm học 1998-1999 trường bắt đầu tuyển sinh và đi vào hoạt động, đồng thời tiếp tục xây dựng các công trình khác đến năm 2019 cơ sở vật chất nhà trường tương đối hoàn chỉnh;

Cùng với sự nỗ lực không ngừng của tập thể đội ngũ CB, GV, NV và học sinh, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao, từng bước xây dựng được thương hiệu riêng của nhà trường, liên tục nhiều năm được công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc;

Trường có Chi bộ Đảng với tổng số đảng viên là 18 đồng chí, Chi bộ luôn giữ vai trò lãnh đạo tiên phong trong các hoạt động của nhà trường;

Về cơ cấu tổ chức - nhân sự, trường có Chi bộ Đảng, Ban lãnh đạo trường, tổ chức Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh; có 04 tổ chuyên môn và 01 tổ hành chính-văn phòng. Tổng số CB, GV, NV tính đến năm học 2018-2019 là 36 người;

Về học sinh, trường hiện có 8 lớp, chia làm 4 khối 6, 7, 8, 9 với tổng số học sinh 258 được tuyển sinh trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên và một số xã của huyện Trần Đề;

Trong những năm gần đây, việc xây dựng thương hiệu riêng và công tác quản lý chất lượng giáo dục được nhà trường đặt làm mục tiêu hàng đầu và được tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, thống nhất từ lãnh đạo đến các tổ chuyên môn như: đảm bảo thực hiện đúng, đủ kế hoạch thời gian năm học và nội dung chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tập trung nâng cao đổi mới phương pháp dạy và học; đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá các hoạt động trong nhà trường; quan tâm việc khai thác và ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy - học và quản lý; giảm tối đa tỷ lệ học sinh bỏ học, học sinh xếp loại yếu và nâng dần chất lượng học sinh khá, giỏi. Bên cạnh đó, việc quản lý nền nếp trật tự, kỷ cương, kỷ luật, luôn được quan tâm thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ bởi đội ngũ quản sinh vốn là thầy, cô giáo có kinh nghiệm giáo dục và có uy tín đối với học sinh và CMHS;

Công tác bồi dưỡng đội ngũ cũng được quan tâm và thực hiện thường xuyên. Cùng với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương

Đảng về “Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục”;

Về quản lý tài chính - tài sản, nhà trường thực hiện theo các văn bản hiện hành của Nhà nước theo nguyên tắc dân chủ, minh bạch và công khai trên cơ sở Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý tài sản của nhà trường.

Thuận lợi của nhà trường có hệ thống CSVC khá đầy đủ, đáp ứng khá tốt cho hoạt động dạy-học và các hoạt động giáo dục, đội ngũ giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn, học sinh ngoan hiền, có ý thức vượt khó trong học tập và sinh hoạt;

Khó khăn của nhà trường là bàn ghế trang bị phòng thí nghiệm, thực hành chưa đúng qui cách; trang thiết bị phòng thí nghiệm, thực hành chưa đảm bảo đáp ứng yêu cầu giảng dạy thực hành thí nghiệm; còn khá nhiều học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chame đi làm xa nên ít có điều kiện quan tâm đến việc học tập của con cái. Từ đó, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục trong nhà trường.

## **2. Mục đích tự đánh giá**

Tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, nhằm xác định nhà trường đạt mức đáp ứng mục tiêu trong từng giai đoạn, để lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường, thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường, để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường đạt cấp độ về kiểm định chất lượng giáo dục;

Công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với nhà trường nhằm khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

## **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá**

Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học;

Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Cục quản lý chất lượng, về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, ngày 20/05/2019 và các văn bản có liên quan. Nhà trường, đã tổ chức thành lập hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục, nhằm tự kiểm tra, tự đánh giá chất lượng. Từ đó, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí theo các tiêu chuẩn trong đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;



Hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường gồm 13 thành viên, gồm Ban lãnh đạo, các tổ trưởng, đại diện Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Kế toán, Văn thư. Các thành viên trong hội đồng được phân công theo nhóm nhằm thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí và viết phiếu đánh giá. Nhóm thư ký có trách nhiệm kiểm tra, chọn lọc, mã hóa các thông tin minh chứng, đồng thời giúp Chủ tịch Hội đồng rà soát, hoàn chỉnh các phiếu đánh giá và tập hợp thành báo cáo tự đánh giá của nhà trường. Báo cáo tự đánh giá, sau khi thông qua Hội đồng tự đánh giá, sẽ được công bố để lấy ý kiến của Hội đồng sư phạm nhà trường;

Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên, tiến hành công tác tự đánh giá theo quy trình như sau:

Thành lập Hội đồng tự đánh giá;

Xác định mục đích, phạm vi tự đánh giá;

Xây dựng kế hoạch tự đánh giá;

Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng;

Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí;

Viết báo cáo tự đánh giá;

Công bố báo cáo tự đánh giá.

CB, GV, NV và học sinh của nhà trường căn cứ vào báo cáo tự đánh giá, để thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, phát huy các điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu và đề kế hoạch cải tiến chất lượng trong từng tiêu chí;

Hội đồng tự đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và thảo luận để đi đến thống nhất. Mọi quyết định chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 số thành viên trong hội đồng tự đánh giá nhất trí thông qua;

Công cụ đánh giá được căn cứ theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học, gồm 5 tiêu chuẩn; 28 tiêu chí.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3**

#### **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

**Mở đầu:** Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên, được thành lập theo Quyết định số 218/QĐ.TCCB.98, ngày 31 tháng 8 năm 1998 và đi vào hoạt động cho đến nay trải

qua hơn hai mươi năm. Nhà trường được đầu tư và phát triển về mọi mặt, tổ chức quản lý nhà trường được thành lập đúng theo quy định như: hội đồng trường, tổ chức Đảng và các Đoàn thể, các tổ chuyên môn đều được bố trí đủ về số lượng, chuẩn về trình độ đào tạo và có đủ năng lực, kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường.

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Mục tiêu trong chiến lược phát triển của nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục cấp THCS, được quy định theo Khoản 3, Điều 27, Luật Giáo dục năm 2005, bổ sung và sửa đổi một số Điều của Luật Giáo dục năm 2009, Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương, đáp ứng kịp thời việc đẩy mạnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước trong tình hình mới. Hiệu trưởng tiến hành xây dựng “Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2025” được sự phê duyệt của Lãnh đạo Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên và

được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng công khai và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường [1.1-01]; [H1-1.1-02].

Mức 2:

Chiến lược phát triển của nhà trường được xây dựng khá chi tiết. Hằng tháng, hiệu trưởng có đề ra kế hoạch chỉ đạo công việc sát với thực tế nhiệm vụ giáo dục của nhà trường và có các giải pháp rà soát, giám sát, bổ sung việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường thông qua việc đánh giá tổng kết năm học [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04].

Mức 3:

Trên cơ sở đề ra các giải pháp rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, Hội đồng trường có báo cáo với các nội dung đánh giá về các nguồn nhân lực, vật lực của nhà trường. Tuy nhiên, việc bổ sung ý kiến đóng góp của CMHS và cộng đồng xã hội đối với chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường chưa được thường xuyên và phong phú.

## **2. Điểm mạnh**

Kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2025 được sự phê duyệt của Lãnh đạo Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên. Các mục tiêu trong chiến lược phát triển có tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương trong từng giai đoạn.

Kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV của nhà trường, được công khai niêm yết tại bảng công khai và được công bố trên trang Web của nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Công tác tổ chức lấy ý kiến từ phía CMHS và cộng đồng xã hội để bổ sung vào chiến lược chưa được thường xuyên, các nội dung chưa được phong phú.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng tiếp tục tổ chức các cuộc họp hội đồng trường, họp toàn thể GV, CMHS và lấy ý kiến học sinh để điều chỉnh, bổ sung vào các chỉ tiêu, giải pháp thực hiện vào kế hoạch, chiến lược phát triển của nhà trường, phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế-xã hội của địa phương.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các Hội đồng khác**

Mức 1:

a) Được thành lập theo quy định;

- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 45/QĐ-PGDĐT ngày 08/4/2019 của Trưởng Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên, các thành viên được cơ cấu gồm các đại diện tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban lãnh đạo nhà trường, đại diện Công đoàn, đại diện Đoàn thanh niên và đại diện các tổ chuyên môn, tổ văn phòng-hành chính. Trường có các hội đồng khác theo quy định tại Điều 21 (Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 Thông tư ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, THPT và trường PT có nhiều cấp học) như: có Hội đồng thi đua, khen thưởng được thành lập theo Quyết định số 39/QĐ-PTDTNTHCS.MX ngày 06/5/2019; có Hội đồng tư vấn học đường được thành lập theo Quyết định số 90/QĐ-PTDTNTHCS.MX ngày 23/9/2018; có Hội đồng TĐG KĐCLGD được thành lập theo Quyết định số 12/QĐ-HĐTĐG ngày 06/02/2019; có Hội đồng tuyển sinh được thành lập theo Quyết định số 74/QĐ-PGDĐT ngày 14/7/2018; có Hội đồng xét tốt nghiệp THCS được thành lập theo Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 15/5/2019, có Hội đồng kỷ luật học sinh được thành lập theo Quyết định số 18/QĐ-PTDTNTHCS.MX ngày 09/3/2018 và các hội đồng khác [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04]; [H1-1.2-05]; [H1-1.2-06]; [H1-1.2-07];

Hội đồng trường và các hội đồng khác được thành lập và tổ chức hoạt động đúng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 20, 21 Thông tư ban hành điều lệ trường trung học, định kỳ hằng năm được rà soát, đánh giá kịp thời và thường xuyên bổ sung các giải pháp để phát huy hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ mới của từng năm học [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04]. Tuy nhiên, việc báo cáo của các thành viên trong các hội đồng của nhà trường đôi khi còn chưa đảm bảo đúng thời gian quy định

Mức 2:

Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động mang lại hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường và giám sát thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu thi đua trong năm học. Cuối năm học 2018-2019, trường được UBND huyện Mỹ Xuyên tặng danh hiệu tập thể lao động tiên tiến và được đề nghị xét tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh với thành tích hai năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04].

## **2. Điểm mạnh**

Hội đồng trường và các hội đồng khác được cơ cấu và tổ chức hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và thực hiện đúng các chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Bộ GD&ĐT;

Hội đồng trường và các hội đồng khác luôn tích cực trong các hoạt động và phát huy tối đa vai trò trong tham mưu thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; định kỳ hằng năm được rà soát, đánh giá kịp thời và thường xuyên bổ sung các giải pháp để phát huy hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

## **3. Điểm yếu**

Hoạt động của Hội đồng tư vấn học đường chưa đi vào chiều sâu, chủ yếu do giáo viên kiêm nhiệm nên việc tư vấn học sinh chưa đạt hiệu quả cao nhất, công tác phối hợp tư vấn, giáo dục học sinh nội trú giữa các Hội đồng khác trong nhà trường chưa có sự phối hợp chặt chẽ, còn mang tính độc lập;

Việc thực hiện chế độ báo cáo của các thành viên trong các hội đồng đôi khi còn chưa đảm bảo đúng thời gian quy định.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng tiến hành đánh giá, lựa chọn những giáo viên có đủ năng lực, phẩm chất để tham dự các lớp bồi dưỡng công tác nghiệp vụ chuyên môn và cơ cấu các thành viên có đủ uy tín vào hội đồng trường và các Hội đồng khác.

Kết thúc từng năm học, Chủ tịch hội đồng trường cần tiếp tục tổ chức thực hiện việc kiểm tra, rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của hội đồng trường, tăng cường công tác phối hợp giữa các Đoàn thể, trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục đối với học sinh;

Hiệu trưởng cần chỉ đạo tổ chức triển khai các văn bản về quyền lợi của học sinh trong việc lựa chọn đi học các trường trung cấp nghề; tổ chức tư vấn cho CMHS thông qua các buổi họp định kỳ trong năm học; định hướng cho học sinh chọn học các ngành nghề phù hợp với năng lực của bản thân sau tốt nghiệp THCS; chăm lo thực hiện thường xuyên các hoạt động tư vấn tâm sinh lý lứa tuổi, giáo dục giới tính, tình cảm và các mối quan hệ bạn bè trong nhà trường; giáo dục các kỹ năng sống đối với học sinh nội trú...;

Trong năm học 2019-2020, Chủ tịch hội đồng trường sẽ bố trí sắp xếp các công việc cho từng thành viên đúng chức năng, nhiệm vụ và đồng thời chỉ đạo cụ thể các thành viên trong hội đồng trường phải đảm bảo thực hiện việc báo cáo đúng thời gian quy định.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các Đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

#### Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;
- c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

#### Mức 2:

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

#### Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1:

Công đoàn trường gồm có 36 công đoàn viên, tổ chức công đoàn được thành lập theo Quyết định số 50/QĐ-CDGD ngày 24/7/2017 của Ban thường vụ công đoàn giáo dục huyện Mỹ Xuyên; Ban chấp hành Chi đoàn trường được thành lập theo Quyết định số 11-QĐ/ĐTN ngày 10/11/2018 của Ban chấp hành Đoàn thị trấn Mỹ Xuyên và tổ chức khác trong nhà trường được cơ cấu tổ chức và hoạt động đúng theo đúng quy định hiện hành. Hằng năm, có xây dựng kế hoạch năm học và các kế hoạch hoạt động hưởng ứng các phong trào cụ thể theo đúng quy định của điều lệ, nhằm giúp nhà trường thực hiện đúng các mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Kết thúc mỗi năm học có thực hiện rà soát, đánh giá tổng kết các hoạt động trong năm, trong đó chỉ ra ưu điểm, hạn chế và kịp thời đưa ra phương hướng, giải pháp thực hiện cho các năm tới [H1-1.3-01]; [1.3-02]; [1.3-03]; [1.3-04].

#### Mức 2:

Trường PTDTNTTHCS Mỹ Xuyên có Chi bộ độc lập gồm 18 đảng viên (Trong đó chi ủy có 05 đồng chí) được chuẩn y kết quả Đại hội Đảng viên theo Quyết định số 97-QĐ/ĐU ngày 31/7/2017 của Đảng ủy thị trấn Mỹ Xuyên; có cơ cấu tổ chức và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong 5 năm liên tiếp Chi bộ được Đảng ủy thị trấn Mỹ Xuyên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tổ chức Đoàn thể của nhà trường luôn có đóng góp tích cực trong mọi hoạt động của nhà trường, đảm bảo việc chỉ đạo các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo từng chỉ tiêu của nhiệm kỳ, của năm học [H1-1.1-04]; [1.3-02]; [1.3-03]; [1.3-04].

### Mức 3:

Trong 5 năm liên tiếp Chi bộ được Đảng ủy thị trấn Mỹ Xuyên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên [1.3-04];

Tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Đội TNTPHCM có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động giáo dục của nhà trường và ngành giáo dục. Trong các năm học, tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên và các tổ chức khác của nhà trường luôn tích cực tham gia tốt các phong trào hội thi, hưởng ứng tích cực các hoạt động nhân các ngày lễ, các sự kiện quan trọng của đất nước do các ngành, các cấp phát động [H1-1.1-04]; [1.3-02]; [1.3-03].

## **2. Điểm mạnh**

Chi bộ thể hiện đúng vai trò lãnh chỉ đạo trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Hằng tháng, Bí thư chi bộ kịp thời đề ra các nghị quyết chỉ đạo chính quyền và các tổ chức Đoàn thể hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và giúp hiệu trưởng thực hiện đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục;

Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Đội TNTPHCM hoạt động có hiệu quả, đóng góp tích cực vào việc ổn định nền nếp và giáo dục học sinh trong nhà trường;

Trong từng nhiệm kỳ hay trong các năm học Đoàn thể và các tổ chức khác có thực hiện việc rà soát đánh giá tổng kết các hoạt động trong năm, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và đưa ra phương hướng, giải pháp thực hiện cho các năm tới.

## **3. Điểm yếu**

Công tác phối hợp giữa các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường đôi lúc chưa thực sự đồng bộ; nội dung các cuộc họp của Đoàn thể chưa phong phú, chưa thu hút đông đảo đoàn viên tham gia các phong trào chung. Liên đội trường thực hiện việc rèn một số kỹ năng cho đội viên còn hạn chế.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019 - 2020, Chi bộ nhà trường sẽ phát huy hơn nữa về vai trò lãnh, chỉ đạo đối với chính quyền, đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cuối mỗi năm học chỉ đạo tổ chức rà soát, báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và đồng thời đưa ra kế hoạch, định hướng thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường;

Chỉ đạo Ban quản lý học sinh, GV-TPT cùng với giáo viên chủ nhiệm lên kế hoạch về việc hướng dẫn kỹ năng sống nhiều hơn cho học sinh thông qua tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt nội trú, các hoạt động ngoại khóa... nhằm giúp các em hoàn thiện các kỹ năng sống trong sinh hoạt và học tập;

Trong họp lệ Chi bộ hằng tháng, Bí thư chi bộ đánh giá tình hình kết quả thực hiện trong tháng qua, đồng thời chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể trong tháng tới tiếp tục phát huy các điểm mạnh và khắc phục những hạn chế. Mặt khác, phân công các đồng chí chi ủy viên dự sinh hoạt với các đoàn thể, để nắm bắt tình hình tư tưởng và hoạt động để có biện pháp chỉ đạo uốn nắn kịp thời;

Hằng tháng, tổ chức họp liên tịch để lấy ý kiến đóng góp, với những công việc quan trọng và thống nhất quan điểm để tổ chức thực hiện.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

### **Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:



Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên thuộc loại hình trường chuyên biệt, trong đó Ban lãnh đạo nhà trường gồm hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng được cơ cấu theo đúng quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [1.4-01]; [1.4-02]; [1.4-03];

Căn cứ vào kết quả cuộc họp lấy ý kiến tín nhiệm của tập thể sư phạm nhà trường, hiệu trưởng có ban hành Quyết định thành lập 04 tổ chuyên môn và 01 tổ hành chính-văn phòng, mỗi tổ có tổ trưởng điều hành các hoạt động giáo dục của nhà trường, trong đó các tổ trưởng và tổ phó do hiệu trưởng bổ nhiệm theo Quyết định số 82, 83, 84, 85, 86/QĐ-HT ngày 27/9/2018. Ngoài ra, hiệu trưởng còn ban hành Quyết định số 71/QĐ-HT ngày 20/8/2018 thành lập Ban quản lý học sinh nội trú và cấp dưỡng làm công tác quản lý nền nếp và phục vụ các bữa ăn hằng ngày cho học sinh [H1-1.1-04]; [H1-1.4-04];

Các tổ chuyên môn và tổ hành chính, văn phòng hoạt động dựa trên kế hoạch cụ thể, các kế hoạch đều được lãnh đạo phê duyệt, tổ chuyên môn đảm bảo tốt chế độ sinh hoạt 2 tuần/ lần, nội dung tập trung việc nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ công tác, các hoạt động dạy và học, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học và thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo quy định của Điều lệ trường trung học [H1-1.4-05]; [1.4-06]; [1.4-07].

#### Mức 2:

Hằng năm, các tổ chuyên môn có đề xuất và thực hiện tốt các chuyên đề về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề về nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, chuyên đề về ôn luyện học sinh giỏi, các chuyên đề về đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá [1.4-06]; [1.4-07]; [1.4-08].

Các tổ chuyên môn và tổ hành chính, văn phòng thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, chức năng theo quy định của Điều lệ trường trung học trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Qua các năm học đều tổ chức rà soát, đánh giá tổng kết các hoạt động, đồng thời định hướng kế hoạch nhằm khắc phục những hạn chế, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ trong nhà trường [H1-1.4-05]; [1.4-06].

#### Mức 3:

Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ hành chính, văn phòng luôn có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động quản lý giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên, do tổ chuyên môn được ghép từ nhiều phân môn, nên việc thảo luận nghiên cứu bài học chưa đi vào chiều sâu; việc tổ chức thực hiện các chuyên đề đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh, công tác đổi mới phương pháp dạy và học đôi lúc chưa đạt hiệu quả cao nhất, còn mang tính truyền thống.

## **2. Điểm mạnh**

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức hợp lý, hoạt động đảm bảo đi vào nề nếp ổn định và hiệu quả trong việc quản lý các mặt giáo dục của nhà trường;

Các tổ chuyên môn thực hiện đúng các chức năng và nhiệm vụ theo quy định, xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường. Tích cực tham gia sinh hoạt định kỳ với tổ bộ môn trực thuộc Phòng GD&ĐT tổ chức;

Mọi thành viên trong các tổ luôn nêu cao ý thức tự giác trong thực hiện chức trách và quyền hạn được giao. Hằng tháng, đều tổ chức đánh giá các mặt hoạt động và định hướng các nhiệm vụ cụ thể để góp phần thực hiện tốt các tiêu chí năm học.

### **3. Điểm yếu**

Do tổ chuyên môn được ghép từ nhiều phân môn, nên việc thảo luận theo nội dung nghiên cứu bài học chưa đi vào chiều sâu, việc tổ chức thực hiện các chuyên đề đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh, công tác đổi mới phương pháp dạy và học đôi lúc chưa đạt hiệu quả cao nhất, còn mang tính truyền thống. Hoạt động của tổ hành chính, văn phòng chưa thể hiện hết chức năng, nhiệm vụ trong việc phối hợp với các bộ phận trong nhà trường để quản lý và giáo dục sinh nội trú.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học 2019-2020, hiệu trưởng phân công và chỉ đạo giáo viên, nhân viên đề ra kế hoạch hoạt động ngay từ đầu năm học với những giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực để đạt được kết quả cao hơn. Đồng thời, Lãnh đạo trường sẽ trực tiếp tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn để có những chỉ đạo phù hợp nhằm nâng cao chất lượng trong sinh hoạt chuyên môn ở các tổ, tạo điều kiện để cáctổ được tham gia tập huấn trao đổi, học tập kinh nghiệm về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả trong các hoạt động.

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu và xây dựng các chuyên đề về đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, công tác nâng cao chất lượng dạy và học; công tác quản lý và giáo dục học sinh nội trú; công tác duy trì sĩ số học sinh hay các chuyên đề gắn liền với thực tế nhà trường... để cùng chia sẻ, thảo luận và trao đổi kinh nghiệm trong nhà trường hoặc với các đơn vị trường bạn thông qua sinh hoạt tổ bộ môn trực thuộc Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên tổ chức.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 1.5: Lớp học**

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;

c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường, có bốn khối với tổng số lớp học là 8 lớp, mỗi lớp học có phân công giáo viên chủ nhiệm quản lý chung, trong lớp có 01 lớp trưởng và 2 lớp phó, lớp được chia thành 04 tổ, mỗi tổ do tổ trưởng và tổ phó điều hành được tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi học sinh được quyền tham gia đóng góp vào nội quy, quy định của lớp và bình bầu ban cán sự lớp. Vì vậy, mọi hoạt động phong trào chung của lớp đều được thực hiện một cách khoa học, hợp lý và mang lại hiệu quả cao [1.5-01]; [1.5-02]; [1.5-03]; [1.5-04].

Mức 2:

Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên là dạng trường chuyên biệt nên việc bố trí học sinh trong một lớp học không quá 35 em theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/1/2016 Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú [1.5-01]; [1.5-02]; [1.5-03].

Mức 3:

Trường PTDTNTTHCS Mỹ Xuyên gồm có 8 lớp học. Hằng năm, bình quân số học sinh trong một lớp học không quá 35 học sinh, tuy nhiên số học sinh khối 8, 9 dưới 35 em/ lớp. Các lớp học được tổ chức hoạt động và giáo dục theo đúng quy định Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/1/2016 Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú [H1-1.1-04]; [1.5-03]; [1.5-04]; [1.5-05].

## **2. Điểm mạnh**

Số học sinh bình quân trên mỗi lớp không quá 35 em, đúng theo quy định của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú. Đa số học sinh ngoan hiền, có ý thức học tập tốt, tham gia tích cực vào các hoạt động phong trào của nhà trường. Ngoài ra, lớp học không quá 35 em theo quy định tại Điều 12 Thông tư số

01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/1/2016 Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú thuận tiện cho giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục học sinh, đồng thời thuận lợi cho giáo viên bộ môn trong việc truyền thụ kiến thức cho học sinh.

### **3. Điểm yếu**

Số lượng học sinh từng lớp tuy thực hiện theo đúng Quy chế nhưng do học sinh của trường đều là con em người đồng bào dân tộc sinh sống ở các vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đa số đi làm ăn xa nên việc duy trì sĩ số ở các lớp cuối cấp còn gặp nhiều khó khăn và không đảm bảo chỉ tiêu. Khả năng tự quản của một số học sinh chưa cao vì thế ít nhiều có ảnh hưởng tới quá trình học tập và rèn luyện của các em.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học 2019-2020, hiệu trưởng triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, các văn bản chỉ đạo của ngành đến toàn thể CB, GV, NV tổ chức sắp xếp, bố trí mạng lưới lớp học theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú, chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp với các Đoàn thể, Ban quản sinh, Ban đại diện CMHS tiếp tục quan tâm, giúp đỡ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục học tập, nhằm đảm bảo duy trì tốt sĩ số học sinh trong năm học;

Đầu năm học 2019-2020, hiệu trưởng chỉ đạo các Đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn kỹ năng cho ban cán sự lớp, chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lựa chọn Ban cán sự lớp có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao để điều hành lớp hoạt động tốt hơn.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận và thực hiện đầy đủ các loại hệ thống hồ sơ đối với nhà trường theo đúng theo quy định của Điều lệ Trường Trung học (Gồm 17 loại hồ sơ lưu trữ) và hệ thống hồ sơ quản lý tài sản, tài chính theo đúng quy định của pháp luật. Các loại hồ sơ, sổ sách quản lý hành chính, tài chính và tài sản được lưu trữ khoa học theo quy định của Luật lưu trữ [1.6-01]; [1.6-02];

Hàng năm, hiệu trưởng có chỉ đạo bộ phận kế toán thực hiện việc lập dự toán, thu chi, quyết toán đúng, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định; định kỳ thực hiện việc kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định. Hàng năm, quy chế chi tiêu nội bộ được kịp thời cập nhật, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tế, với các quy định hiện hành và được tổ chức lấy ý kiến đóng góp của tập thể hội đồng sư phạm nhà trường [1.6-03]; [1.6-04]; [1.6-05]; [1.6-06]; [1.6-07]; [H1-1.6-08].

Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính và tài sản đảm bảo đúng mục đích, đạt hiệu quả nhằm phục vụ tốt cho hoạt động chung của nhà trường. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ và công khai minh bạch các hoạt động liên quan đến vấn đề quản lý tài chính và tài sản trong nhà trường [H1-1.1-03]; [1.6-02]; [1.6-09].

Mức 2:

Tính đến năm học 2018-2019, hiệu trưởng và kế toán đã ứng dụng các phần mềm trong quản lý như: Phần mềm hành chính sự nghiệp (DTSofT); phần mềm quản lý tài sản (MISA); phần mềm Vnedu.vn; phần mềm quản lý thư viện [H1-1.1-04]; [1.6-10];

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm kết thúc năm học 2018-2019, không có trường hợp vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán [H1-1.1-03]; [H1-1.6-11].

Mức 3:

Qua mỗi năm học, hiệu trưởng có quan tâm xây dựng tốt kế hoạch trong quản lý tài chính, tài sản. Tuy nhiên, chưa xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương để đầu tư cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận và thực hiện đầy đủ các loại hệ thống hồ sơ đối với nhà trường theo đúng theo quy định. Thực hiện việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản được công khai, minh bạch và có sự đóng góp ý kiến thống nhất từ các bộ phận trong tập thể nhà trường;

Ứng dụng có hiệu quả các phần mềm trong quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các kết luận kiểm tra, thanh tra của cấp trên.

## **3. Điểm yếu**

Việc lưu trữ các loại công văn đi, đến chưa thực sự khoa học nên ít nhiều có ảnh hưởng đến việc trích lục các loại văn bản khi cần thiết;

Chưa có kế hoạch trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp để đầu tư hiệu quả cho một số hoạt động giáo dục của nhà trường.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học tới, nhà trường chủ động nghiên cứu xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ, nêu cụ thể các mục chi tiêu để thảo luận thống nhất trong hội nghị công chức, viên chức;

Bộ phận kế toán phải nghiên cứu kỹ các Luật kế toán, Luật Ngân sách, Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, hệ thống các văn bản, hướng dẫn như: Nghị định, Thông tư của Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh, UBND huyện..., để vận dụng tham mưu cho thủ trưởng đơn vị trong việc quản lý điều hành;

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng sẽ hoàn thiện hệ thống quản lý các loại hồ sơ hành chính, tài chính, tài sản trường. Xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn trong việc sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường với thực tế của địa phương.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

- a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;
- b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;
- c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hằng năm nhà trường đều có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong toàn trường nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả cao hơn [H1-1.1-02]; [1.4-06]; [H1-1.7-01];

Vào đầu năm học, lãnh đạo thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho CBQL, GV, NV nhà trường rõ ràng, hợp lý đúng với chuyên môn của từng thành viên và đảm bảo tính khách quan mang lại hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường, do đó nội bộ trường luôn đoàn kết thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao đưa hoạt động chung của nhà trường ngày càng đi lên [H1-1.7-02]; [H1-1.7-03];

Nhà trường luôn đảm bảo cho CBQL, GV, NV các quyền theo quy định tại Điều 32 của Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 và các văn bản hiện hành khác; luôn nêu cao tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, hỗ trợ, chia sẻ lẫn nhau những khó khăn trong công tác cũng như trong cuộc sống. Điều đó góp phần thúc đẩy hoạt động giáo dục của nhà trường ngày càng vững mạnh [H1-1.1-04]; [1.4-06]; [H1-1.7-03]; [1.7-04].

Mức 2:

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức đánh giá hiệu quả năng lực hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động gắn với các nhiệm vụ cụ thể, kịp thời tham mưu với các cấp lãnh đạo về thực hiện chế độ ưu đãi, khen thưởng những người tích cực trong hoạt động và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Trong năm học, tập thể CBQL, GV, NV nhà trường luôn có đóng góp tích cực, hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H1-1.1-04]; [H1-1.3-02]; [1.4-03].

### **2. Điểm mạnh**

Hằng năm nhà trường đều có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong toàn trường. Phân công nhiệm vụ trong CBQL, GV, NV được rõ ràng, hợp lý đúng với chuyên môn của từng thành viên và đảm bảo tính khách quan mang lại hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường;

Nhà trường luôn đảm bảo cho CBQL, GV, NV các quyền theo quy định tại Điều 32 của Điều lệ Trường Trung học và các văn bản hiện hành khác. Tổ chức đánh giá hiệu quả năng lực hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động gắn với các nhiệm vụ cụ thể. Kịp thời tham mưu với các cấp lãnh đạo về thực hiện

chế độ ưu đãi, khen thưởng những người tích cực trong hoạt động và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

### **3. Điểm yếu**

Phân công nhiệm vụ đối với nhân viên y tế và thiết bị chưa đúng với chuyên môn; các thành viên của Ban quản lý học sinh nội trú là những giáo viên kiêm nhiệm nên đôi lúc còn gặp nhiều khó khăn do vừa giảng dạy, vừa làm công tác kiêm nhiệm nên ít có thời gian đầu tư cho các nội dung hoạt động giáo dục khác.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019 -2020, hiệu trưởng tiếp tục tạo điều kiện, hỗ trợ kinh phí hằng năm để CBQL, GV, NV tham gia học tập các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ tốt công tác của nhà trường. Tham mưu với lãnh đạo phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên bổ sung biên chế đối với nhân viên chuyên trách y tế, thiết bị và giáo vụ;

Hiệu trưởng tiếp tục nghiên cứu phân công, bố trí và sắp xếp các công việc cho từng CB, GV, NV đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời tạo điều kiện về thời gian đối với giáo viên làm công tác kiêm nhiệm đầu tư cho các hoạt động giáo dục khác. Thực hiện tốt các chế độ ưu đãi, khen thưởng những người tích cực trong hoạt động và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

- a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;
- b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;
- c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Lãnh đạo trường có xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở. Trường



trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, các kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường [H1-1.1-03]; [1.8-01];

Vào đầu mỗi năm học, hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn trong năm học theo kế hoạch hoạt động của nhà trường cũng như các chỉ tiêu và các hoạt động khác do Phòng GD&ĐT giao; Phó hiệu trưởng chuyên môn chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động năm học cụ thể. Hằng tháng, Phó hiệu trưởng chuyên môn đều lên kế hoạch hoạt động chuyên môn rất rõ ràng để các tổ chuyên môn lên kế hoạch hoạt động riêng cho tổ mình. Ngoài ra, hiệu trưởng còn có các loại kế hoạch hoạt động giáo dục khác như kế hoạch kiểm tra nội bộ; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; kế hoạch tổ chức các phong trào hội thi và các kế hoạch hoạt động khác được đảm bảo thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành [1.4-06]; [1.8-01]; [H1-1.8-02]; [1.8-03];

Vào cuối mỗi năm học, lãnh đạo trường có chỉ đạo các bộ phận tổ chức rà soát, đánh giá tổng kết các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm định hướng và điều chỉnh các kế hoạch để đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong năm học. Triển khai và tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm các hoạt động giáo dục chính khoá, ngoại khoá, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo đúng quy định hiện hành; thực hiện hoạt động kiểm tra toàn diện, kiểm tra hoạt động sự phạm giáo viên diễn ra một cách nghiêm túc và thường xuyên [H1-1.1-05]; [1.4-06]; [1.8-04].

## Mức 2:

Hàng tháng, Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tổ chức các hoạt động dự giờ thao giảng, kiểm tra các hoạt động sự phạm đối với giáo viên, tổ chức chuyên đề ở các tổ... Tuy nhiên, hoạt động đổi mới trong sinh hoạt tổ chuyên môn vẫn còn nặng về hành chính, còn lúng túng trong việc xây dựng chủ đề dạy học. Thực hiện Công văn số 2034/SGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2018 của Sở GD&ĐT Sóc Trăng về việc tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên trong việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Trong nhiều năm học, không có trường hợp giáo viên vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường [H1-1.1-04]; [1.4-06]; [1.4-07]; [1.4-08]; [1.8-04].

## **2. Điểm mạnh**

Cán bộ quản lý nhà trường xây dựng các kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tiễn và được triển khai thực hiện đầy đủ, luôn phát huy tốt vai trò của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục của nhà trường và quản lý tốt hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của cấp trên. Hằng tháng, lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tổ chức các hoạt

động dự giờ thao giảng, kiểm tra các hoạt động sư phạm đối với giáo viên, tổ chức chuyên đề ở các tổ.

### **3. Điểm yếu**

Hoạt động đổi mới trong sinh hoạt tổ chuyên môn vẫn còn nặng về hành chính, còn lúng túng trong việc xây dựng chủ đề dạy học. Một số giáo viên chưa quan tâm đầy mạnh sinh hoạt chuyên môn thông qua trang trường học kết nối theo các nhóm bộ môn.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức thường xuyên công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch, nội dung các hoạt động kiểm tra, đánh giá cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin và các điều kiện khác để hỗ trợ công tác kiểm tra, đánh giá, giao Phó hiệu trưởng chuyên môn trực tiếp chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu và đăng ký nhóm sinh hoạt chuyên môn trong không gian trang trường học kết nối của Sở GD&ĐT.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Vào đầu mỗi năm học, hiệu trưởng có ban hành Quy chế dân chủ cơ sở theo quyết định số 88/QĐ-HT ngày 25/9/2018, đồng thời xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Trong đó, CBQL, GV, NV nhà trường được tham gia đóng góp ý kiến đối với các chương trình, kế hoạch giáo dục liên quan đến các hoạt động của nhà trường [H1-1.1-04]; [H1-1.9-01]; [H1-1.9-02];

Hiệu trưởng luôn quan tâm thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ chính sách đối với GV và học sinh đang giảng dạy và học tập tại trường; quan tâm thực hiện tốt các ý kiến đề xuất kiến nghị của CB, GV, NV và học sinh nên nhiều năm liền không có trường hợp khiếu nại, tố cáo vượt cấp thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường [H1-1.9-03];

Hàng năm, Ban lãnh đạo trường phối hợp với Công đoàn trường xây dựng Quy chế phối hợp hoạt động đúng quy định của cấp trên và được triển khai rộng rãi đến tất cả CB, GV, NV trong nhà trường, trong đó từ Điều 6 đến Điều 11 quy định rõ quan hệ phối hợp trong việc thực hiện Quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Đến cuối mỗi năm học, Công đoàn trường tổ chức rà soát, đánh giá các mặt hoạt động để báo cáo về Liên đoàn lao động huyện Mỹ Xuyên về việc thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị [H1-1.3-02]; [H1-1.9-04]; [H1-1.9-05].

#### Mức 2:

Hàng tháng, thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp Đoàn thể, Hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn có báo cáo trước toàn thể hội đồng việc thực hiện quy chế dân chủ liên quan đến việc thực hiện chế độ của GV và học sinh; việc nâng lương, nâng ngạch, công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với CB, GV, NV trường hay các nội dung liên quan đến đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước liên quan đến hoạt động giáo dục, các chương trình, kế hoạch hoạt động... [H1-1.1-04]; [H1-1.9-02].

### **2. Điểm mạnh**

CBQL, GV, NV nhà trường luôn đóng góp tích cực và thực hiện tốt quy chế dân chủ, nhiều năm liền không có tình trạng khiếu kiện vượt cấp, Ban thanh tra nhân dân luôn quan tâm thực hiện tốt cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả;

Qua việc triển khai, quán triệt các nghị quyết, kế hoạch về việc thực hiện quy chế dân chủ, hầu hết cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường đều nâng cao nhận thức và thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của đơn vị.

### **3. Điểm yếu**

Trong các cuộc họp của nhà trường một số ít CB, GV, NV chưa tích cực nghiên cứu các văn bản để tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác trọng tâm của đơn vị.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Hiệu trưởng tạo điều kiện thuận lợi để tập thể cán CBQL, GV, NV trường tham gia thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở. Phát huy hiệu quả vai trò, trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân trong giám sát thực hiện Quy chế dân chủ của nhà trường;

Phát huy tốt dân chủ trong tập thể, thực hiện nghiêm túc dân chủ trong kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả và kịp thời ngăn chặn những biểu hiện hình thức lệch lạc, dân chủ hình thức, đồng thời trước các cuộc hội họp lãnh đạo nhà trường gửi trước các văn bản đề CB, GV, NV trường trực tiếp nghiên cứu để có các đề xuất, đóng góp trong xây dựng các chương trình, kế hoạch của nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

#### Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

#### Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1:

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc các phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích, an toàn phòng chống cháy chữa cháy, phòng chống các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường có thể xảy ra trong nhà trường, phòng chống thảm họa, thiên tai [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05]; [1.10-06]; [1.10-07];

Có hộp thư góp ý và thông qua các cuộc họp để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho CBQL, GV, NV và học sinh trong nhà trường. Thực hiện báo cáo nhanh, đầy đủ, chính xác các thông tin của trường về Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên và các cơ quan chức năng [H1-1.1-03]; [1.10-08]; [1.10-09];

Nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới, vì trong các tiết hoạt động ngoại khóa các đoàn thể, GVCN, quản sinh luôn thực hiện tốt việc tuyên truyền các hoạt động này. Học sinh toàn trường thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định của nhà trường. Từ khi trường được thành lập đến nay chưa xảy ra trường hợp nào về không an toàn cho CB, GV, NV và học sinh trường, không có hiện tượng kỳ thị về giới, bạo lực học đường. Tuy nhiên, trong thời gian tham gia học tập và sinh hoạt tại trường nội trú thì vấn đề mất đoàn kết giữa các em trong các phòng ở vẫn xảy ra nhưng với mức độ không nghiêm trọng và được thầy cô giáo và quản sinh kịp thời quan tâm xử lý [H1-1.1-04]; [H1-1.3-03];

#### Mức 2:

Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến CB, GV, NV và học sinh thông qua các cuộc họp, tiết sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt nội trú, để CBQL, GV, NV và học sinh hiểu, nắm bắt và thực hiện nghiêm túc các phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy chữa cháy; phòng chống các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường có thể xảy ra trong nhà trường; phòng chống thảm họa, thiên tai [H1-1.1-03]; [H1-1.3-03];

Nhà trường chủ động phối hợp với Ban nhân dân ấp Thạnh Lợi, Công an thị trấn Mỹ Xuyên về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học khu vực xung quanh trường học; phân công cho Ban quản sinh, GV-TPT Đội và nhân viên Y tế thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự, tình hình chăm sóc sức khỏe đối với học sinh nội trú... khi phát hiện có các biểu hiện liên quan đến vấn đề trên, hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [1.10-07].

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận xây dựng các phương án thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; Phòng, chống dịch bệnh; Phòng, chống các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường...;

Công tác triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra, đánh giá các hoạt động về an ninh trật tự, an toàn trường học được duy trì thường xuyên, thông tin hai chiều giữa nhà trường đối với phòng GD&ĐT được duy trì hằng tháng thông qua các cuộc họp lệ hiệu trưởng hay các cuộc họp đột xuất.

### **3. Điểm yếu**

Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhà trường mặc dù đã được triển khai thực hiện thường xuyên, nhưng một số nội dung tuyên truyền vẫn chưa phù hợp với trình độ, lứa tuổi và khả năng nhận thức, hiểu biết của học sinh nên hiệu quả mang lại vẫn chưa cao, sự nhận thức của một bộ phận học sinh còn hạn chế nên dẫn đến việc một số ít các em thường xuyên vi phạm nội quy quy định của nhà trường.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học 2019-2020, hiệu trưởng chỉ đạo các đoàn thể, ban quản sinh tổ chức các hoạt động tuyên truyền đi sâu vào thực tế bằng hình thức xây dựng các tiêu phẩm phù hợp với nội dung cần tuyên truyền để các em dễ nắm bắt. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Ban quản lý học sinh nội trú duy trì, phát huy và kiện toàn đội ngũ làm công tác đảm bảo an ninh trật tự trường học. Hiệu trưởng quan tâm bố trí nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và phát huy hiệu quả vai trò các tổ chức đoàn thể, quản sinh và các hoạt động tự quản của học sinh trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn những vấn đề tiêu cực trong nhà trường;

Hiệu trưởng chỉ đạo tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ Ban chăm sóc sức khỏe học sinh về công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đảm bảo duy trì tốt công tác an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; an toàn phòng chống thảm họa, thiên tai; phòng chống các loại dịch bệnh, các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Kết luận về Tiêu chuẩn 1:**

Đề án chiến lược phát triển của nhà trường được cơ quan chủ quản phê duyệt, được niêm yết công khai, chiến lược có sự tham gia góp ý rộng rãi của các đoàn thể trong nhà trường;

Bộ máy nhà trường được cơ cấu tổ chức đầy đủ và đúng quy định của Điều lệ trường trung học, Chi bộ tổ chức quán triệt và thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy, chấp hành sự quản lý của chính quyền địa phương, sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan quản lý giáo dục các cấp, không có trường hợp vi phạm pháp luật, vi phạm quy chế chuyên môn hoặc các tệ nạn xã hội, đảm bảo thực hiện tốt

quy chế dân chủ trong nhà trường, đảm bảo công khai minh bạch trong quản lý tài sản, tài chính, quan tâm kịp thời các chế độ chính sách.

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

- Không đạt: 0/10 tiêu chí chiếm 0%
- Đạt Mức 1: 10/10 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 2: 10/10 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 3: 02/5 tiêu chí chiếm 40%; không đạt: 3/5 tiêu chí chiếm: 60%

### **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

**Mở đầu:** CBQL, GV, NV nhà trường có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý giáo dục học sinh; có bản lĩnh, ý thức trách nhiệm cao trong công việc, nhiệt tình, sáng tạo trong quá trình thực hiện các kế hoạch hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm trong tình hình mới. Về chất lượng đội ngũ ngày càng được hoàn thiện, đáp ứng đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Giáo viên có tinh thần học hỏi, rèn luyện và phấn đấu trong giảng dạy, hằng năm có nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện và luôn đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

Học sinh của trường luôn có ý thức tốt trong việc tự học tập và tự rèn luyện đạo đức; số học sinh được xét tuyển đảm bảo đúng quy định về độ tuổi, được đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của người học theo quy định của Luật giáo dục.

#### **Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a. Đạt tiêu chuẩn theo quy định

**Hiệu trưởng:** Lý Hoàng Thông

- Tốt nghiệp Đại học Ngữ Văn Khmer
- Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2005;
- Thời gian công tác giảng dạy 08 năm, thời gian công tác quản lý 10 năm;
- Trình độ chính trị: Trung cấp;
- Trình độ quản lý giáo dục: Chứng nhận bồi dưỡng CBQLGD;
- Chứng nhận: Quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên;
- Chứng chỉ B Tiếng Anh, chứng chỉ A Tin học.

**Phó hiệu trưởng 1:** Lý Minh Thế

- Tốt nghiệp Đại học Thể dục thể thao ;
- Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2013;
- Thời gian công tác giảng dạy 8 năm, thời gian công tác quản lý 05 năm.
- Trình độ chính trị: Trung cấp;
- Trình độ quản lý giáo dục: Chứng nhận bồi dưỡng CBQLGD;
- Chứng chỉ B Tiếng Anh, chứng chỉ A Tin học.

**Phó hiệu trưởng 2:** Mã Tâm Tuyên

- Tốt nghiệp Đại học sư phạm Địa Lý;
- Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2013;
- Thời gian công tác giảng dạy 13 năm, thời gian công tác quản lý 02 năm;
- Trình độ chính trị: Trung cấp;
- Trình độ quản lý giáo dục: chứng nhận bồi dưỡng CBQLGD;
- Chứng nhận: Quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên;
- Chứng chỉ A2 Tiếng Anh, chứng chỉ A Tin học.



Hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý trường học theo điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [1.4-01]; [1.4-02]; [1.4-03];

b. Hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định:

- Hiệu trưởng: Các năm từ 2014 đến 2018 được đánh giá, xếp loại tốt (theo Thông tư 29/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn hiệu trưởng trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Riêng năm học 2018-2019 hiệu trưởng được đánh giá, xếp loại khá (theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Phó hiệu trưởng 1: Các năm từ 2014 đến 2018 được đánh giá, xếp loại tốt (theo Thông tư 29/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn Hiệu trưởng trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và hướng dẫn số 630/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 16/02/2012 về việc hướng dẫn xếp loại phó hiệu trưởng các trường mầm non, phổ thông và giám đốc TTGD TX); Riêng năm học 2018-2019 được đánh giá, xếp loại khá (theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Phó hiệu trưởng 2: Các năm từ 2014 đến 2018 được đánh giá, xếp loại tốt (theo Thông tư 29/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn Hiệu trưởng trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và hướng dẫn số 630/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 16/02/2012 về việc hướng dẫn xếp loại phó hiệu trưởng các trường mầm non, phổ thông và giám đốc TTGD TX); Riêng năm học 2018-2019 được đánh giá, xếp loại khá (theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông [1.4-01]; [1.4-02]; [1.4-03];

c. Hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng đã được đào tạo qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục đúng theo quy định [1.4-01]; [1.4-02]; [1.4-03].

Mức 2:

Trong 05 năm liên tiếp hiệu trưởng được đánh giá đạt mức tốt 04 năm, khá 01 năm [1.4-01]; [1.4-02]; [1.4-03].

Hiệu trưởng, đã được đào tạo qua lớp trung cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng ngạch chuyên viên, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng, Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên tổ chức. Trong công tác quản lý nhà trường, hằng năm hiệu trưởng luôn nhận được sự tín nhiệm với tỷ lệ trên

90% của tập thể sư phạm nhà trường [1.4-01]; [1.4-02]; [1.4-03]; [H2-2.1-01]; [H2-2.1-02].

Phó hiệu trưởng 1 đã được đào tạo qua lớp trung cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng ngạch chuyên viên, phó hiệu trưởng 2 đã được đào tạo qua lớp trung cấp lý luận chính trị; cả hai phó hiệu trưởng đều tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng, Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên tổ chức. Trong công tác quản lý nhà trường, hằng năm các phó hiệu trưởng luôn nhận được sự tín nhiệm với tỷ lệ trên 80% của tập thể sư phạm nhà trường [1.4-01]; [1.4-02]; [1.4-03]; [H2-2.1-01]; [H2-2.1-02].

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, hiệu trưởng có 04 năm được đánh giá đạt chuẩn ở mức tốt, 01 năm ở mức khá [1.4-01]; [H2-2.1-02].

## **2. Điểm mạnh**

Hằng năm, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt từ loại khá trở lên;

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn quy định của Điều lệ trường trung học, được đào tạo bồi dưỡng về quản lý giáo dục, hiệu trưởng và hai phó hiệu trưởng đều đã tốt nghiệp trung cấp chính trị; Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đều có đủ số năm dạy học theo quy định, có năng lực quản lý, tác phong gương mẫu, lối sống lành mạnh, trong sáng, được giáo viên, nhân viên của trường tín nhiệm.

## **3. Điểm yếu**

Một phó hiệu trưởng mới được bổ nhiệm nên kinh nghiệm quản lý còn hạn chế; hiệu quả chỉ đạo một số mặt trong hoạt động giáo dục học sinh trường chưa mang lại hiệu quả cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019-2020, Ban lãnh đạo nhà trường tiếp tục phát huy vai trò đầu tàu của cán bộ quản lý trong việc định hướng chiến lược phát triển nhà trường, tổ chức hiệu quả các hoạt động quản lý và chịu trách nhiệm cả về chất lượng, hiệu quả giáo dục tại đơn vị của mình;

Hằng tháng, hiệu trưởng tiếp tục nâng cao hiệu quả giám sát việc lên kế hoạch, chương trình giáo dục, triển khai các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Từng học kỳ, tăng cường các giải pháp quản lý, đánh giá chất lượng giáo dục;

Hiệu trưởng chỉ đạo các phó hiệu trưởng tăng cường đổi mới phương pháp và năng lực lãnh đạo; tham gia các lớp học công nghệ thông tin ứng dụng phục vụ trong công tác quản lý.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3**

### **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

#### Mức 1:

- a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;
- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

#### Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;
- c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

#### Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1:

Tổng số giáo viên trường (năm học 2018-2019) là 22 giáo viên, trong đó môn Toán: 03 GV, Vật lí: 01 GV, Hóa học: 01 GV, Sinh học: 02 GV, môn Thể dục: 01 GV, Công nghệ: 01 GV, Tin học: 01 GV, Ngữ văn: 02 GV, Lịch Sử: 01 GV, Địa lí: 01 GV, GDCD: 01 GV, Âm nhạc: 01 GV, Mỹ thuật: 01 GV, Ngoại ngữ: 03 GV, Khmer: 02 GV. Số lượng giáo viên chủ nhiệm được đảm bảo đúng theo định mức và được cơ cấu vào các vị trí phù hợp với năng lực chuyên môn đã được đào tạo, đảm bảo thực hiện tốt chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt

động giáo dục của nhà trường như GDNGLL thực hiện 02 hoạt động theo chủ đề hàng tháng trên lớp học; GDHN giảng dạy HS lớp 9 mỗi tháng 01 tiết, ngoài ra có tổ chức cho các em tham quan trải nghiệm ở trường cao đẳng nghề Sóc Trăng, trường PTDTNT Huỳnh Cương [H1-1.7-02]; [H1-1.7-03]; [1.7-05];

Về trình độ chuyên môn đại học là 100% đạt trình độ trên chuẩn theo quy định. Đội ngũ giáo viên đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong giảng dạy và thực hiện đúng quy chế chuyên môn nhà trường, kết quả kiểm tra nội bộ hằng năm của giáo viên, đều được đánh giá từ loại khá trở lên [1.7-05]; [H1-1.8-02];

Cuối mỗi năm học, nhà trường tổ chức đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức đạt trở lên [1.7-05].

#### Mức 2:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp [H1-1.7-03]; [1.7-05].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 18/22 giáo viên đạt khá, tỷ lệ 81,8%; 4/22 giáo viên ở mức đạt, tỷ lệ 18,2% [1.7-05].

Giáo viên có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS. Bên cạnh đó, giáo viên trường luôn có các sáng kiến cải tiến khoa học kỹ thuật được các cấp có thẩm quyền công nhận và được đánh giá có khả năng ứng dụng đạt hiệu quả cao trong và ngoài nhà trường; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật [H2-2.2-01]; [H2-2.2-02]; [H2-2.2-03].

#### Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có trên 81,8% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá, nhưng trong đó giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức tốt chưa đủ 20% theo qui định;

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên chưa được Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên triệu tập làm cộng tác viên báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

## **2. Điểm mạnh**

Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo 100%, số giáo viên trên chuẩn về trình độ đào tạo cao, được phân công giảng dạy đúng theo chuyên môn đào tạo. Giáo viên có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS. Bên cạnh đó, giáo viên

trường luôn có các sáng kiến cải tiến khoa học kỹ thuật được các cấp có thẩm quyền công nhận và được đánh giá có khả năng ứng dụng đạt hiệu quả cao trong và ngoài nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

Trường chưa có giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; trình độ tin học và ngoại ngữ của một số giáo viên còn hạn chế, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học chưa đạt hiệu quả cao;

Một số ít giáo viên chưa chủ động xây dựng chỉ tiêu phấn đấu của cá nhân để làm mục tiêu phấn đấu trong năm học, chủ yếu còn dựa vào chỉ tiêu chung trong kế hoạch năm học của hiệu trưởng.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, nhà trường tiếp tục duy trì thực hiện tổ chức công khai đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định.

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức nhân rộng các hoạt động trải nghiệm mang lại hiệu quả để giáo viên học tập kinh nghiệm.

Ban lãnh đạo nhà trường có kế hoạch chỉ đạo giáo viên xây dựng chỉ tiêu phấn đấu của cá nhân ngay đầu mỗi năm học. Phó hiệu trưởng chuyên môn có kế hoạch tổ chức các đợt bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên.

### **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

#### **Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên**

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Năm học 2018-2019 tổng số nhân viên của trường là 11 người, trong đó nhân viên hành chính văn phòng 05 người gồm: kế toán: 01 trình độ đại học, thủ quỹ: 01 trình độ trung cấp, văn thư: 01 trình độ trung cấp, thư viện: 01 trình độ đại học, CNTT: 01 trình độ trung cấp, nhân viên hợp đồng theo nghị định 68: 06 người gồm cấp dưỡng: 04, bảo vệ: 01, phục vụ: 01 và giáo viên làm công tác kiêm nhiệm luôn đảm nhiệm thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công [H2-2.1-02]; [2.3-01];

Hiệu trưởng phân công công việc phù hợp theo đúng năng lực, sở trường của nhân viên [H1-1.7-02]; [H1-1.7-03];

Nhân viên trường luôn chấp hành tốt theo sự phân công của lãnh đạo, thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao [H2-2.1-02]; [2.3-01].

Mức 2:

Nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm, trong đó bố trí như sau: 01 nhân viên Kế toán (Trình độ chuyên môn đại học Kế toán), 01 nhân viên Thủ quỹ kiêm thiết bị (Trình độ chuyên môn trung cấp Kế toán), 01 nhân viên Văn thư (Trình độ chuyên môn trung cấp Thư ký văn phòng), 01 nhân viên Thư viện (Trình độ chuyên môn Đại học Thư viện), 01 nhân viên CNTT (Trình độ chuyên môn trung cấp công nghệ thông tin), 01 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên phục vụ và 04 nhân viên cấp dưỡng [H1-1.7-02]; [H1-1.7-03];

Định kỳ hằng năm, hiệu trưởng tổ chức đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp nhân viên theo đúng quy trình các bước, đảm bảo tính công bằng, khách quan, dân chủ. Trong các năm học từ 2014-2015 đến thời điểm đánh giá, trường không có trường hợp nhân viên vi phạm kỷ luật và đều được đánh giá xếp loại từ đạt trở lên [H2-2.1-02]; [2.3-01].

Mức 3:

Trình độ nhân viên trường đảm bảo đạt chuẩn theo yêu cầu vị trí việc làm. Tuy nhiên, trường chưa được bổ sung biên chế nhân viên chuyên trách y tế học đường, nhân viên thiết bị và nhân viên làm công tác giáo vụ.

### **2. Điểm mạnh**

Trình độ nhân viên đủ chuẩn để thực hiện tốt các yêu cầu nhiệm vụ được giao, các chế độ chính sách của đội ngũ nhân viên được thực hiện đầy đủ;

Trong các năm học gần đây không có nhân viên vi phạm đến mức bị tiến hành kỷ luật.

### **3. Điểm yếu**

Trường chưa được bổ sung biên chế nhân viên y tế, thiết bị và nhân viên làm công tác giáo vụ (do không được hợp đồng chuyên môn theo chỉ đạo của UBND tỉnh), hiệu trưởng phân công giáo viên đã được tập huấn kiêm nhiệm, nên công việc phụ trách của giáo viên kiêm nhiệm cũng còn gặp không ít những khó khăn vướng mắc.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Hiệu trưởng tiếp tục phân công nhân viên kế toán, văn thư, thư viện, cấp dưỡng, tạp vụ và bảo vệ đúng với năng lực chuyên môn, đảm bảo cho nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Năm học 2019-2020, trường hợp đồng với Trạm y tế thị trấn Mỹ Xuyên chăm lo sức khỏe ban đầu cho học sinh, đồng thời tiếp tục phân công giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế, thiết bị, giáo vụ của trường trong thời gian chờ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Xuyên bổ sung biên chế nhân viên y tế, nhân viên thiết bị chuyên trách và nhân viên làm công tác giáo vụ để đảm bảo tốt các mặt hoạt động trong nhà trường; tạo điều kiện để nhân viên và giáo viên làm công tác kiêm nhiệm tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh**

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định.
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Số học sinh của trường trong năm học 2018-2019 đảm bảo 100 % đúng độ tuổi theo quy định của điều lệ (độ tuổi học sinh từ 11 tuổi đến 14 tuổi) [1.5-01];

Hầu hết HS nhà trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của HS và quy định về các hành vi HS không được làm theo điều 38 và điều 41 Điều lệ trường trung học; tuy nhiên một số học sinh còn ham chơi, chưa tự giác phấn đấu trong học tập; ý thức chấp hành nội quy của một bộ phận học sinh chưa tốt, ý thức rèn luyện còn chậm tiến bộ [H1-1.1-03];

Học sinh được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường THCS, Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 [1.6-02].

#### Mức 2:

Các bộ phận trong nhà trường (GV-TPT, GVCN, QS) quan tâm phối hợp trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống để học sinh thích nghi với môi trường học tập và sinh hoạt nội trú. Qua từng năm học, số học sinh vi phạm nội quy có xu hướng giảm và mức độ, hành vi, vi phạm ngày càng nhẹ [1.1-01]; [1.5-01]; [1.5-05]; [H2-2.4-01].

#### Mức 3:

Hàng năm trường đều có học sinh giỏi đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh; học sinh đạt giải sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện, điển hình có 2 lần đạt giải nhì cấp quốc gia. Tuy nhiên kết quả rèn luyện học sinh chưa được duy trì đều ở các năm học.

### **2. Điểm mạnh**

Số học sinh của trường trong năm học 2018-2019 đảm bảo 100 % đúng độ tuổi theo quy định của điều lệ (độ tuổi học sinh từ 11 tuổi đến 14 tuổi); học sinh của trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh và quy định về các hành vi học sinh không được làm theo Điều 38 và Điều 41 của Điều lệ trường trung học;

Học sinh của trường được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường Trung học, Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009; các bộ phận trong nhà trường quan tâm phối hợp trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống để học sinh thích nghi với môi trường học tập và sinh hoạt nội trú. Qua từng năm học, số học sinh vi phạm nội quy còn nhưng có xu hướng giảm và mức độ, hành vi vi phạm ngày càng nhẹ; hàng năm trường đều có học sinh giỏi đạt giải cấp huyện, cấp tỉnh; học sinh đạt giải sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện, điển hình có 2 lần đạt giải nhì cấp quốc gia.

### **3. Điểm yếu**

Một số học sinh còn ham chơi, chưa tự giác phấn đấu trong học tập; ý thức chấp hành nội quy của một bộ phận học sinh chưa tốt, ý thức rèn luyện còn chậm tiến



bộ; bên cạnh đó vẫn còn một số ít cha mẹ học sinh chưa có biện pháp giáo dục thích hợp đối với con em, còn tâm lý giao khoán cho nhà trường.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019-2020, tập thể cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nội quy, điều lệ trường trung học tới cha mẹ học sinh và học sinh, để các em thực hiện tốt nội qui của nhà trường, để cha mẹ học sinh hiểu rõ hơn và có trách nhiệm trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục con em mình;

Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo giáo viên nâng cao chất lượng giáo dục; thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa để các em trải nghiệm các kỹ năng sống, cũng như việc theo dõi chăm sóc sức khỏe cho các em; Tổng phụ trách tiếp tục duy trì có hiệu quả các hoạt động của Đội TNTP HCM, phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, ban quản lý học sinh trong việc giáo dục nhân cách cho học sinh. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội trong việc phát triển đội ngũ học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và giáo dục đạo đức cho học sinh.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

##### **Kết luận về Tiêu chuẩn 2**

CBQL có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực vững vàng, được tập thể Hội đồng sư phạm tín nhiệm. Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, cơ cấu đồng bộ, tỷ lệ đạt trên chuẩn cao, có đủ giáo viên tất cả các bộ môn; tỷ lệ đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá, tốt được duy trì ổn định hằng năm; tập thể giáo viên đoàn kết, nhiệt tình, yêu nghề và có trách nhiệm cao trong công việc. Nhân viên trường có trình độ theo đúng chuyên môn, được bồi dưỡng về nghiệp vụ theo vị trí công việc, hằng năm đều hoàn thành nhiệm vụ được giao. Học sinh trường đều đảm bảo quy định về độ tuổi, đa số học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền theo quy định;

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được như trên, công tác quản lý CB, GV, NV và học sinh của trường còn một số hạn chế như: nhân viên y tế, thiết bị chưa được giao biên chế nên nhà trường phân công kiêm nhiệm; vẫn còn số ít học sinh chưa tự giác trong học tập, còn vi phạm nội quy nhà trường.

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

- Không đạt: 0/4 tiêu chí chiếm 0,0%
- Đạt Mức 1: 4/4 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 2: 4/4 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 3: 1/4 tiêu chí chiếm 25%; không đạt 3/4 tiêu chí chiếm: 75%

### **Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

**Mở đầu:** Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên, là một trong những trường thuộc hệ thống các trường PTDTNT của tỉnh Sóc Trăng, với mục tiêu là đào tạo nguồn cán bộ dân tộc, phục vụ cho địa phương. Trường thực hiện đúng quy trình và tuyển sinh hàng năm đạt chỉ tiêu giao, với số lượng 70 học sinh. Đối tượng là những học sinh lớp 6 ở các xã vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và được hưởng mọi chính sách, học bổng, trang bị đủ sách vở và được miễn học phí trong suốt cấp học tại trường. Nhà trường luôn được sự quan tâm của cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học khá đầy đủ, góp phần phục vụ tốt trong công tác dạy-học và công tác quản lý của nhà trường.

#### **Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập**

Mức 1:

- a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục.
- b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh.
- c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Mức 2:

Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Mức 3:

Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất  $6\text{m}^2$ /học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất  $10\text{m}^2$ /học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Tổng diện tích khuôn viên nhà trường là  $20.078\text{m}^2$ , khuôn viên trường có cây xanh, chậu hoa, cây có bóng mát đảm bảo theo các tiêu chuẩn trường “xanh-sạch-đẹp” và đúng theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [2.4-02]; [H3-3.1-01];

Nhà trường có cổng trường hoàn chỉnh, có biển tên trường và hàng rào bao quanh cách biệt với khu dân cư, đảm bảo tốt cho các hoạt động giáo dục và rèn luyện học sinh [2.4-02]; [H3-3.1-01];

Sân trường được tráng bê tông sạch đẹp vừa làm sân chơi, giải trí, vừa làm bãi tập thể dục và tổ chức các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa... [H1-1.1-02]; [2.4-02].

Mức 2:

Trường có khu sân chơi, bãi tập như sân bóng chuyên, sân bóng đá, sân cầu đá, sân bi sắt, hồ nhảy xa, sân điền kinh... với tổng diện tích trên 6000m<sup>2</sup> được trang bị đầy đủ các thiết bị luyện tập đảm bảo đáp ứng nhu cầu các hoạt động vui chơi giải trí cho học sinh sau các giờ học căng thẳng [2.4-02].

Mức 3:

Tổng diện tích khuôn viên nhà trường là 20.078m<sup>2</sup>. Nhà trường đảm bảo diện tích mặt bằng trên 70m<sup>2</sup>/học sinh [H3-3.1-01];

## **2. Điểm mạnh**

Diện tích mặt bằng rộng 70m<sup>2</sup>/học sinh đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Khuôn viên trường bố trí hợp lý các cây xanh bóng mát, bồn hoa và được tổ chức chăm sóc thường xuyên;

Trường có đủ sân chơi, bãi tập cơ bản phục vụ cho các hoạt động vui chơi, giải trí, luyện tập thể dục thể thao và các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa...

## **3. Điểm yếu**

Chưa có kế hoạch kịp thời để khai thác hết các khoản đất trống trong nhà trường để làm thêm sân bóng chuyên, sân bóng đá cho học sinh.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học 2019-2020, hiệu trưởng cần tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư sửa chữa và xây mới một số hạng mục công trình như: sân bóng chuyên, bóng đá, nhà đa chức năng. Tranh thủ sự ủng hộ đóng góp của các mạnh thường quân, Hội CMHS để sửa chữa và xây thêm các mái che (nhà ăn, khu hiệu bộ) kịp thời để đảm bảo duy trì các hoạt động giáo dục trong nhà trường;

Hiệu trưởng chỉ đạo Tổng phụ trách phối hợp với quản sinh và giáo viên chủ nhiệm lên kế hoạch khai thác hết các khoản đất trống trong nhà trường như lao động trồng rau, trồng hoa... vừa giúp học sinh có thêm sân chơi mới, vừa giáo dục cho học sinh tinh thần trách nhiệm, ý thức trong lao động.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3**

### **Tiêu chí 3.2: Phòng học**

Mức 1:

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày.

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định.

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2:

a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Khôi phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.

Mức 3:

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Trường có 8 phòng học được trang bị 60 bộ bàn ghế 02 chỗ ngồi và 38 bộ bàn ghế 04 chỗ ngồi, 01 phòng vi tính được trang bị đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát, đảm bảo tổ chức hoạt động dạy-học 02 buổi/ ngày [H1-1.1-02]; [1.6-01]; [1.6-06]; [1.6-07].

Trường có 04 phòng học bộ môn đúng quy định gồm: phòng Vật lý-Công nghệ, phòng Hoá học-Sinh học, phòng nghe nhìn và phòng Tin học [2.4-02]; [H1-1.1-02]; [1.6-01];

Có phòng hoạt động Truyền thống và Đoàn-Đội, Thư viện [2.4-02]; [1.6-01]; [1.6-02]; [1.6-06]; [1.6-07].

Mức 2:

Trường có đầy đủ số lượng phòng học 8 phòng với diện tích 45m<sup>2</sup>/phòng, phòng bộ môn và thiết bị đồ dùng theo quy định; các phòng học, phòng bộ môn được đầu tư xây dựng đúng quy cách, chất lượng các thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu thiết yếu cho hoạt động dạy-học trong nhà trường [1.1-01]; [H1-1.1-03]; [1.6-01];

Trong các phòng học, phòng bộ môn được trang bị bảng chống lóa, các loại bàn, ghế cho giáo viên và học sinh. Ngoài ra, trường còn trang bị các loại máy chiếu, các thiết bị dạy-học, đèn chiếu sáng, quạt... đáp ứng yêu cầu cơ bản các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục hiện nay [1.1-01]; [1.6-01]; [1.6-06]; [1.6-07].

Mức 3:

Kích thước, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc của bàn ghế học sinh ở một số phòng học chưa đảm bảo. Trang thiết bị thực hành thí nghiệm ở các phòng bộ môn còn thiếu, chưa đảm bảo tốt cho các tiết thực hành.

## **2. Điểm mạnh**

Số lượng, quy cách phòng học đảm bảo đúng quy định, không gian thoáng mát, đảm bảo đủ ánh sáng;

Phòng truyền thống và Đoàn-Đội có đủ thiết bị phục vụ công tác in ấn, soạn thảo văn bản; xây dựng được góc truyền thống, trang bị được một số trang phục dân tộc truyền thống phục vụ cho các phong trào, hội thi văn nghệ trong và ngoài nhà trường.

Hiệu trưởng luôn quan tâm đầu tư mua sắm, sửa chữa và chỉ đạo giáo viên tự trang bị thêm các thiết bị dạy học để đáp ứng tốt hoạt động giáo dục của nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Kích thước, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc của bàn ghế học sinh ở một số phòng học chưa đảm bảo theo yêu cầu quy định của Thông tư Liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKH-CN-BYT của Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế về tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông;

Bàn ghế học sinh chưa đồng bộ. Trang thiết bị thực hành thí nghiệm ở các phòng bộ môn còn thiếu, chưa đảm bảo tốt cho các tiết thực hành.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo để đầu tư thêm về cơ sở vật chất, trang bị thêm các đồ dùng dạy học cho hai phòng Hóa học-Sinh học và Vật lý-Công nghệ để đáp ứng nhu cầu giáo dục trong nhà trường. Chỉ đạo tăng cường công tác bảo quản, bảo trì các thiết bị, tổ chức sửa chữa các thiết bị hư hỏng.

## **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

### **Tiêu chí 3.3: Khôi hành chính-quản trị**

Mức 1:

- a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính-quản trị của nhà trường;
- b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.
- c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khôi hành chính-quản trị.

Mức 2:

Khôi hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mức 3:

Khôi hành chính-quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường, có khu hành chính đảm bảo đúng quy định như: Phòng làm việc của hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng họp, phòng y tế, phòng Công đoàn, phòng Đoàn-Đội, phòng bảo vệ, phòng dành cho nhân viên theo quy định và được bố trí gọn gàng, hợp lý [H1-1.1-02]; [1.6-01]; [2.4-02];

Có nhà để xe cho CB, GV, NV và học sinh được xây dựng ở các vị trí thích hợp, đảm bảo diện tích sử dụng và được bảo vệ an toàn [2.4-02];

Căn cứ kế hoạch số 81/KH-PTDTNTTHCS.MX ngày 20/09/2018, hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận có liên quan tổ chức kiểm kê và sửa chữa, bổ sung các thiết bị phục vụ khôi hành chính-quản trị [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.6-01]; [1.6-06]; [1.6-07].

Mức 2:

Khu nhà bếp, nhà ăn của học sinh được đảm bảo thoáng mát, bố trí bàn ăn ngăn nắp. Trong năm học, tổ chức thường xuyên các hoạt động kiểm tra, giám sát đảm bảo tốt vệ sinh an toàn thực phẩm và các điều kiện về sức khỏe trong các khâu chế biến. Trong các năm học không có trường hợp xảy ra ngộ độc thực phẩm [1.10-09]; [2.4-02]; [H3-3.3-01].

Mức 3:

Khôi hành chính-quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý. Tuy nhiên, chất lượng một số thiết bị văn phòng đã xuống cấp như máy in, máy tính; phòng họp chưa đảm bảo diện tích theo quy định.

### **2. Điểm mạnh**

Khôi hành chính-quản trị, có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học, hỗ trợ tốt cho các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Hệ thống máy văn phòng đảm bảo cho việc soạn thảo văn bản, cập nhật và xử lý công văn kịp thời, đáp ứng đúng nhu cầu sử dụng và phát huy hiệu quả tối đa;

Có đầy đủ các khối phòng phục vụ cho việc quản lý giáo dục. Hệ thống máy vi tính được kết nối mạng internet cáp quang phục vụ công tác quản lý và dạy-học.

### **3. Điểm yếu**

Phòng họp chưa đảm bảo diện tích theo quy định. Chất lượng một số thiết bị văn phòng đã xuống cấp như máy in, máy tính;

Công tác kiểm tra, bảo quản, sửa chữa các thiết bị đôi lúc được thực hiện chưa kịp thời. Việc bổ sung kinh phí để mua bổ sung các thiết bị mới còn hạn chế.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng tham mưu với các cấp lãnh đạo để xây dựng phòng họp chưa đảm bảo diện tích. Có kế hoạch bảo trì và nâng cấp máy tính; mua mới máy in để đảm bảo nâng cao hiệu quả, chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường;

Thông qua họp lệ hằng tháng, hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận kịp thời báo cáo và có các đề xuất kiến nghị trong việc quản lý CSVC trường. Từ đó, có kế hoạch thuê mướn thợ và phân công các thành viên trong Ban quản lý học sinh tổ chức sửa chữa CSVC và tu bổ lớp học, ký túc xá, nhà ăn, nhằm chống ẩm mốc, hư hao nặng. Trong các buổi sinh hoạt nội trú, Ban quản lý học sinh tăng cường giáo dục ý thức học sinh trong việc bảo quản cơ sở vật chất, duy trì tốt các hoạt động trực vệ sinh để tạo mỹ quan cho nhà trường.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

##### **Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước**

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định.

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

##### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Các công trình nhà vệ sinh (nam, nữ) được tách riêng biệt cho giáo viên và học sinh, có phân công nhân viên thường xuyên làm vệ sinh, các phòng luôn được đảm

bảo sạch sẽ; hệ thống nhà vệ sinh kín đáo và an toàn, đảm bảo đầy đủ nguồn nước sử dụng [H3-3.1-01];

Hệ thống công có nắp đậy an toàn, đảm bảo việc thoát nước hiệu quả, không bị ngập úng trong mùa mưa, mùa nước nổi. Nguồn nước sinh hoạt của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh là nguồn nước máy, đảm bảo chất lượng và được Cục vệ sinh ATTP tỉnh kiểm định về chất lượng. Hệ thống nước uống được Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng đầu tư lắp đặt máy lọc đạt tiêu chuẩn an toàn [1.10-09]; [2.4-02];

Nhà trường thực hiện tốt việc thu gom và xử lý rác thải đúng quy định, đảm bảo môi trường sinh hoạt và học tập được trong lành [H3-3.4-01].

#### Mức 2:

Các công trình vệ sinh (nam, nữ) dành riêng cho CB, GV, NV và học sinh được xây dựng và bố trí thuận tiện và phù hợp với cảnh quan trong nhà trường [H3-3.1-01];

Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế [1.6-01]; [H3-3.1-01]; [H3-3.4-01].

### **2. Điểm mạnh**

Có đủ nhà vệ sinh được bố trí thuận tiện cho CB, GV, NV và học sinh riêng biệt (nam, nữ). Nhà vệ sinh được đảm bảo sạch sẽ, kín đáo, có đủ nước sạch sử dụng.

Các nguồn nước sử dụng được Cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Sóc Trăng đánh giá đạt tiêu chuẩn về độ an toàn.

Nước sinh hoạt đảm bảo được nhu cầu sử dụng trong nhà trường, hiệu trưởng luôn chú trọng đến công tác vệ sinh, sức khỏe và an toàn trường học.

### **3. Điểm yếu**

Việc duy trì hoạt động vận chuyển rác của Hợp tác xã thu gom rác thải thị trấn Mỹ Xuyên chưa được đảm bảo thường xuyên. Lò đốt rác nhỏ nên việc xử lý rác vào mùa mưa còn tồn đọng, chưa đốt hết trong ngày.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng tiến hành phối hợp với Hợp tác xã thu gom rác thải thị trấn Mỹ Xuyên thực hiện thu gom hằng ngày, nhằm đáp ứng nhu cầu xử lý hiệu rác thải trong nhà trường;

Hiệu trưởng vận động nguồn lực từ xã hội hóa để cải tạo lò thiêu hủy rác nhằm xử lý triệt để nguồn rác tồn đọng;

Hiệu trưởng chỉ đạo tổng phụ trách phát động các phong trào như: Kế hoạch nhỏ, thu gom rác thải, vừa tạo kinh phí trang bị các loại thùng rác, sọt rác trong khuôn viên trường, vừa để học sinh không vứt rác bừa bãi.



## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 3.5: Thiết bị**

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường.

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định.

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với chính sách giáo dục Dân tộc, nhằm tăng cường hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên luôn có đủ thiết bị giáo dục, thiết bị văn phòng, máy vi tính (32 máy con, 01 máy chủ), laptop, máy chiếu, bảng tương tác, máy in, máy photo phục vụ cho các hoạt động học tập, giáo dục của nhà trường [1.6-01];

Trang thiết bị của nhà trường được trang bị khá đầy đủ các thiết bị dạy và học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 19/2009/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành danh mục thiết bị dạy-học tối thiểu cấp THCS. Có phòng Thiết bị-Thực hành với một số dụng cụ thí nghiệm, thực hành được sắp xếp khoa học, gọn gàng, sạch sẽ, đảm bảo an toàn [1.6-01]; [H3-3.5-01];

Theo Kế hoạch số 81/KH-PTDTNTTHCS.MX ngày 20/09/2018 đảm bảo việc kiểm kê, sửa chữa, mua sắm bổ sung và thanh lý các loại thiết bị, hóa chất hư hỏng hoặc quá hạn được thực hiện thường xuyên, đúng quy định [1.6-01];[H3-3.5-02];

Mức 2:

Hệ thống máy tính trong nhà trường được trang bị đầy đủ và được kết nối Internet cáp quang, đảm bảo tốt đường truyền; các thiết bị được quan tâm đầu tư mua sắm và duy tu bảo dưỡng; có gắn các camera hỗ trợ tốt cho công tác đảm bảo an ninh, an toàn trong quản lý học sinh; hệ thống các máy chiếu, màn hình đáp ứng được nhu cầu tối thiểu việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy-học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [1.6-01]; [H3-3.5-03]; [H3-3.5-04];

Giáo viên khai thác và sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy-học trong các giờ lên lớp theo quy định. Ngoài ra, một số giáo viên tự trang bị thêm tranh, ảnh, thiết kế thêm một số thiết bị dạy và học để bổ sung trong bài giảng hoặc trình chiếu thêm các file hình trên lớp gây hứng thú cho học sinh tham gia học tập [H3-3.5-01]; [H2-2.4-02].

### Mức 3:

Các thiết bị dạy-học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả. Tuy nhiên, còn một số giáo viên chưa chịu khó đầu tư làm thêm các thiết bị dạy-học phù hợp đặc thù bộ môn, chủ yếu là sử dụng các file hình và các mẫu vật tự nhiên dễ bị hư hỏng.

## **2. Điểm mạnh**

Thiết bị dạy học được giáo viên khai thác và sử dụng phù hợp, khoa học và có hiệu quả. Hiệu trưởng luôn quan tâm đến việc sửa chữa, đầu tư mua sắm và làm mới các thiết bị phục vụ dạy-học;

Các thiết bị trong các phòng chức năng được cán bộ phụ trách thiết bị, giáo viên phụ trách sắp xếp gọn gàng, khoa học, đảm bảo an toàn trong khai thác;

Các loại thiết bị dạy học được quản lý rõ ràng bằng các hồ sơ, giáo viên mượn, trả có ký nhận rõ ràng.

## **3. Điểm yếu**

Đồ dùng dạy học tự làm hàng năm còn hạn chế về số lượng và chất lượng, chủ yếu là các file hình và các mẫu vật tự nhiên dễ bị hư hỏng;

Hệ thống máy chiếu ở các phòng học còn thiếu, chưa đáp ứng việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy-học trong nhà trường. Ngoài ra, các thiết bị thí nghiệm thực hành không còn hạn sử dụng, một số thiết bị thực hành không đảm bảo an toàn, chỉ số, kết quả cho ra không chính xác;

Giáo viên quản lý các phòng thực hành thí nghiệm chưa được tập huấn về nghiệp vụ, nên quy trình xử lý các hóa chất sau thí nghiệm chưa đảm bảo, các tủ đựng hóa chất chưa đảm bảo đúng quy định.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư về các thiết bị dạy học trong các phòng chức năng để đảm bảo chuẩn quốc

gia. Trong đó, đặc biệt quan tâm đầu tư các thiết bị ở phòng Hóa học-Sinh học và phòng Vật lý-Công nghệ;

Hiệu trưởng vận động nguồn hỗ trợ từ công tác xã hội hóa thông qua cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm (2019-2020) để mua thêm tivi phục vụ công tác dạy học ở các lớp học;

Hiệu trưởng đề xuất với các cấp lãnh đạo cho cán bộ, giáo viên phụ trách phòng thiết bị được tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khi có mở lớp về quản lý phòng thực hành, thiết bị.

## **5.Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 3.6: Thư viện**

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường.

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Thư viện trường được trang bị 9.919 bản sách với đầy đủ các loại sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo và được bổ sung hằng năm, đáp ứng nhu cầu phục vụ hoạt động giáo dục và nghiên cứu của CB, GV, NV và học sinh trong nhà trường [H3-3.6-01];

Nhân viên thư viện, luôn thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động giới thiệu sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo đến bạn đọc; các nguồn sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh [2.4-02]; [H3-3.6-02];

Hàng năm Thư viện được kiểm kê nhằm bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo để đáp ứng nhu cầu bạn đọc [H3-3.6-01].

#### Mức 2:

Căn cứ vào Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT, ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy định tiêu chuẩn Thư viện trường phổ thông. Trong đó, nhân viên phụ trách Thư viện luôn làm tốt công tác tham mưu, có kế hoạch hoạt động và tổ chức sắp xếp Thư viện đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định [H2-2.4-02]; [H3-3.6-02]; [H3-3.6-04];

Ngay từ đầu năm học, Thư viện đã chủ động lập kế hoạch để đảm bảo hiệu quả hoạt động. Phối hợp với Tổng phụ trách, GV... phát động các phong trào về đọc sách nhằm thu hút bạn đọc đến thư viện. Cán bộ thư viện quan tâm thực hiện tốt các hoạt động giới thiệu sách mới, việc mượn, trả sách của giáo viên và học sinh [H3-3.6-01]; [H3-3.6-03].

#### Mức 3:

Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Tuy nhiên, nguồn sách tham khảo chưa được phong phú và đa dạng về chủng loại, chủ yếu là các loại sách tham khảo về văn hóa các vùng miền, chưa có nhiều các loại sách tham khảo về về hỗ trợ nâng cao kiến thức chuyên môn [H3-3.6-01]; [H3-3.6-03].

### **2. Điểm mạnh**

Thư viện, có đầy đủ các loại sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo và máy tính kết nối mạng Internet đảm bảo cho học sinh và giáo viên nghiên cứu đáp ứng yêu cầu dạy và học;

Cán bộ thư viện nhiệt tình, tận tâm, thái độ phục vụ tốt, các hoạt động thu hút bạn đọc, giới thiệu sách mới phong phú, đa dạng, được lồng ghép một cách phù hợp, đúng thời điểm nên hiệu quả cao;

Cán bộ thư viện quan tâm tốt đến việc bố trí các kệ sách, báo hợp lý theo các danh mục, hỗ trợ tốt cho CB, GV, NV và học sinh chủ động trong nghiên cứu.

### **3. Điểm yếu**

Nguồn sách tham khảo chưa được phong phú và đa dạng về chủng loại, chủ yếu là các loại sách tham khảo về văn hóa các vùng miền, chưa có nhiều các loại sách tham khảo về về hỗ trợ nâng cao kiến thức chuyên môn;

Công tác phối hợp với Đoàn-Đội trong việc thu hút bạn đọc đôi lúc còn hạn chế về thời gian.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng có kế hoạch và chỉ đạo bộ phận thư viện bố trí, sắp xếp thư viện đạt chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT. Tăng cường các hoạt động thư viện, phối hợp với các Đoàn thể giới thiệu sách, báo đến bạn đọc. Tổ chức các hoạt động khuyến khích, thu hút nhiều độc giả đến thư viện nghiên cứu;

Tiếp tục tăng cường và bố trí thư viện xanh trong khuôn viên trường, tổ chức các hoạt động đọc sách, báo mọi lúc, mọi nơi đối với bạn đọc.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

##### **Kết luận về Tiêu chuẩn 3:**

Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên, được đầu tư cơ bản tương đối hoàn chỉnh về các hạng mục công trình. Trường có đủ các phòng học, các phòng chức năng, phòng vi tính, phòng ở của học sinh nội trú và các phòng làm việc đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tổ chức các hoạt động đổi mới giáo dục;

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong nhà trường được quan tâm sửa chữa, đầu tư mua sắm bổ sung qua các năm học. Các hạng mục công trình trong nhà trường từng bước được kiện toàn, xây dựng bổ sung;

Các phòng chức năng trong nhà trường đều phân công nhân viên quản lý và chịu trách nhiệm thống kê trong việc khai thác, sử dụng và có ghi chép các hồ sơ theo dõi đúng quy định. Trong các năm học, nhân viên quản lý các phòng chức năng đều tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình và có kế hoạch điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động;

Bên cạnh những mặt thuận lợi nêu trên, nhà trường còn tồn tại một số hạn chế như: Các hạng mục và thiết bị dạy học được cấp qua nhiều năm, đã xuống cấp, không đáp ứng nhu cầu đổi mới phương pháp giáo dục trong tình hình hiện nay. Lãnh đạo trường tăng cường công tác xã hội hóa, báo cáo tham mưu với các cấp lãnh đạo xin bổ sung, sửa chữa, mua sắm thêm các trang thiết bị, nhằm đảm bảo tốt hoạt động giảng dạy trong nhà trường.

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

- Không đạt: 0/6 tiêu chí chiếm 0%
- Đạt Mức 1: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 2: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 3: 1/5 tiêu chí chiếm 20%; không đạt: 4/5 tiêu chí chiếm: 80%

##### **Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

**Mở đầu:** Trong hoạt động giáo dục việc phối hợp và xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội có ý nghĩa hết sức to lớn, vừa góp phần nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục vừa tạo được niềm tin đối với gia đình học sinh và vừa khẳng định được thương hiệu của nhà trường trong xã hội. Vì vậy, trong từng năm học, lãnh đạo trường luôn quan tâm xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện.

Hiệu trưởng nhà trường luôn tham mưu phối hợp Đảng ủy, chính quyền địa phương, Ban đại diện CMHS trong công tác thực hiện nhiệm vụ từng năm học. Bên cạnh đó, Đảng ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể, ban đại diện CMHS luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

#### **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Đầu mỗi năm học, hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch tổ chức họp CMHS các lớp, trên cơ sở đó GVCN tổ chức họp và bầu chọn ban đại diện CMHS của lớp gồm một trưởng ban, một phó trưởng ban và một thành viên, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội CMHS của trường, thông qua đại hội đã bầu chọn ban đại diện CMHS với nguyên tắc dân chủ, bầu tín nhiệm, chọn những người có uy tín, nhiệt tình, có trách nhiệm và có khả năng phối hợp với nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học. Ban đại diện CMHS được Ủy ban Nhân dân Thị trấn Mỹ Xuyên công nhận theo Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 [H4-4.1-01]; [H4-4.1-02];

Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể như kế hoạch phối hợp với nhà trường, kế hoạch vận động học sinh ra lớp, kế hoạch vận động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phân công nhiệm vụ từng thành viên trong ban đại diện CMHS tổ chức thực hiện nhiệm vụ đúng quyền hạn, trách nhiệm và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện CMHS (Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011). Tổ chức đầy đủ các phiên họp định kỳ, đột xuất giữa nhà trường với CMHS nhằm tiếp thu những ý kiến đóng góp, giải quyết những kiến nghị về công tác quản lý và thống nhất biện pháp giáo dục học sinh [H4-4.1-01]; [H4-4.1-03];

Trong từng năm học, Ban đại diện CMHS trường đều phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức định kỳ các cuộc họp, phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong ban đại diện CMHS, nhằm đảm bảo thực hiện đúng tiến độ kế hoạch hoạt động đã đề ra [H4-4.1-03].

#### Mức 2:

Ban đại diện CMHS phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục. Trong năm học 2018-2019 có tổ chức phối hợp cho học sinh vui chơi nhân dịp Tết Trung thu, Tết Chôl-Chnăm-Thmây, học sinh được tặng quà bánh, tập viết, học bổng... Học sinh được tham dự các ngày lễ lớn của nhà trường như lễ khai giảng, lễ tổng kết năm học, lễ kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam, Quốc tế phụ nữ 8/3; Ban đại diện CMHS hỗ trợ một phần kinh phí cho học sinh khối 9 tham quan thực tế tại Hà Tiên - Kiên Giang, hỗ trợ xây mái che sinh hoạt dưới cờ, nhà xe giáo viên, nhà ăn học sinh và các hoạt động phong trào xây dựng trường, lớp “Xanh-Sạch-Đẹp”; Ban đại diện CMHS phối hợp hiệu quả trong việc hướng dẫn tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ chương chính sách giáo dục đối với CMHS. Trong cuộc họp CMHS ở mỗi lớp, đại diện CMHS giúp GVCN tuyên truyền vận động về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của CMHS đối với học sinh và đối với nhà trường. Tham gia đầy đủ các cuộc họp với GVCN để biết được tình hình học tập của con em ở trong trường hoặc tuyên truyền phổ biến và thực hiện tốt Luật An toàn giao thông trong dịp đưa rước con em cuối tuần; phối hợp vận động và giúp đỡ học sinh bỏ học trở lại lớp [H1-1.3-01]; [2.4-02]; [H2-2.2-03]; [H4-4.1-01]; [H4-4.1-03]. Tuy nhiên, ban đại diện CMHS còn gặp khó khăn trong việc vận động một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn bỏ địa phương theo cha mẹ đi làm ăn xa [H1-1.3-01]; [2.4-02]; [H2-2.2-03]; [H4-4.1-01]; [H4-4.1-03].

#### Mức 3:

Trong từng năm học, nhà trường và ban đại diện CMHS phối hợp thực hiện tốt kế hoạch đã cam kết. Tuy nhiên, trong một số hoạt động giữa ban đại diện CMHS với nhà trường trong thực hiện mục tiêu duy trì sĩ số; một số CMHS chưa phối hợp tốt với nhà trường trong giáo dục học sinh cá biệt. Ban đại diện CMHS chưa mạnh dạn đóng

góp ý kiến trong các cuộc họp định kỳ với nhà trường về hoạt động quản lý giáo dục học sinh nội trú [H4-4.1-01]; [H4-4.1-03].

## **2. Điểm mạnh**

Ban đại diện CMHS và hoạt động thành lập động theo đúng điều lệ (Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011), xây dựng kế hoạch phối hợp với nhà trường trong thực hiện các nhiệm vụ năm học, tổ chức thực hiện nhiệm vụ đúng quyền hạn, trách nhiệm và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện CMHS. Tổ chức đầy đủ các phiên họp định kỳ, đột xuất giữa nhà trường với CMHS nhằm tiếp thu những ý kiến đóng góp, giải quyết những kiến nghị về công tác quản lý và thống nhất biện pháp giáo dục học sinh;

Ban đại diện CMHS của nhà trường xây dựng kế hoạch phân công cụ thể trong từng thành viên của ban đại diện CMHS, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, hoạt động trên quy định Điều lệ hiện hành và hỗ trợ tích cực trong các hoạt động giáo dục. Các thành viên trong Ban đại diện CMHS luôn nhiệt tình tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường. Phối hợp kịp thời trong công tác huy động học sinh ra lớp, tuyển sinh đầu vào, giáo dục học sinh, vận động hỗ trợ một phần kinh phí trong các hoạt động của học sinh trường.

## **3. Điểm yếu**

Công tác phối hợp giữa Ban đại diện CMHS với nhà trường và xã hội trong thực hiện mục tiêu duy trì sĩ số, giáo dục học sinh cá biệt hiệu quả cao; Ban đại diện CMHS chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến trong các cuộc họp định kỳ với nhà trường về hoạt động quản lý giáo dục học sinh nội trú;

Ban đại diện CMHS còn gặp khó khăn trong việc vận động một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn bỏ địa phương theo cha mẹ đi làm ăn xa.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019-2020, hiệu trưởng tiếp tục có kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS trong xây dựng quy chế hoạt động, để góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục. Xây dựng các kế hoạch cụ thể để tổ chức họp toàn thể CMHS và giao trách nhiệm cho từng thành viên trong ban đại diện CMHS của trường tiếp tục tuyên truyền về các mục tiêu giáo dục của nhà trường để đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra; trong các cuộc họp định kỳ và đột xuất có ghi chép đầy đủ biên bản làm việc nhằm thể hiện rõ trách nhiệm của Ban đại diện CMHS đối với nhà trường;

Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phối hợp với CMHS để nắm bắt tình hình học sinh, nhất là đối với các em có biểu hiện bỏ học để kịp thời vận động, hỗ trợ học sinh nhằm đảm bảo các chỉ tiêu về công tác duy trì sĩ số.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**



## **Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Trong các năm học, hiệu trưởng có tờ trình gửi trực tiếp các văn bản đề tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền trong thực hiện đảm bảo kế hoạch giáo dục của nhà trường như: kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch tuyển sinh để chung tay phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp và các hoạt động hỗ trợ đối với học sinh khó khăn.... Sau các buổi họp lệ hằng tháng, Chi bộ đều có trích biên bản và nghị quyết Chi bộ gửi Đảng ủy thị trấn Mỹ Xuyên để báo cáo tình hình cũng như các phương hướng nhiệm vụ trọng tâm trong tháng để lãnh đạo nắm rõ [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04]; [2.4-02]; [4.2-01]; [H4-4.2-02]; [H4-4.2-03];

Nhà trường phối hợp kịp thời các ban ngành, Đoàn thể của địa phương thực hiện phong trào thi đua xây dựng trường lớp “Xanh-Sạch-Đẹp”; phối hợp với công an thị trấn Mỹ Xuyên trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng

chống các tệ nạn xã hội, ma túy xâm nhập vào học đường; phối hợp với trung tâm Y tế thị trấn Mỹ Xuyên trong công tác khám chăm sóc khỏe cho học sinh, phòng chống các bệnh dịch, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm...[H1-1.1-04]; [H1-1.10-01]; [H1-1.10-07]; [2.4-02]; [H4-4.2-04];

Trong các năm học, Hội khuyến học của trường thường xuyên phối hợp với Ban đại diện CMHS kịp thời tham mưu với Đảng ủy, chính quyền trong việc huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đóng góp theo đúng mục đích. Trong các cuộc họp với GVCN, Ban đại diện CMHS ở các khối lớp nghe báo cáo của GVCN về những khó khăn của nhà trường. Từ đó đại diện CMHS ở các khối lớp tự nguyện đóng góp, hỗ trợ cho nhà trường như: ủng hộ trồng cây xanh, tặng ghế đá, ủng hộ tập, quần áo, học bổng cho học sinh nghèo, làm máy che...Hiệu trưởng nhà trường sử dụng nguồn quỹ hỗ trợ và công khai đúng theo quy định (Thông tư Số: 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân) [2.4-02]; [H4-4.1-01]; [H4-4.1-03]; [H4-4.2-02]; [H4-4.2-04]; [4.2-05].

#### Mức 2:

Ban đại diện CMHS tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện mục tiêu vận động học sinh ra lớp, học sinh bỏ học trở lại lớp bằng hình thức vận động tuyên truyền trong CMHS. Giúp hạn chế tỉ lệ học sinh yếu kém, giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng việc phối hợp giữa GVCN và CMHS để nắm bắt tình hình, hỗ trợ trong việc xây dựng quang cảnh sạch đẹp, an toàn [2.4-02];[H4-4.1-01]; [4.2-02]; [H4-4.2-03];

Tham gia tích cực trong các hoạt động của Đoàn thanh niên thị trấn Mỹ Xuyên về nguồn ở Đình Hòa Tú, viếng nghĩa trang liệt sĩ Huyện, tuyên truyền và tham gia ngày hội Olympic chạy vì sức khỏe cộng đồng cùng các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao như: giao lưu bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, kéo co, bi sắt...nhân các ngày lễ, các sự kiện trong năm. Tham gia đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa, vận động học sinh tham gia công tác xã hội từ thiện như mua tấm tre ủng hộ Hội người mù tỉnh Sóc Trăng...Chi đoàn trường chung sức với Đoàn thanh niên Thị trấn Mỹ Xuyên trong hưởng ứng các phong trào hiến máu nhân đạo, ngày thứ bảy tình nguyện, chủ nhật xanh.... [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [2.4-02].

#### Mức 3:

Hiệu trưởng có quan tâm thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ năm học và hằng năm được cấp trên công nhận là cơ quan văn hóa. Tuy nhiên, trong một số hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, thể thao Hiệu trưởng chưa có giải pháp để xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng có chủ động phối hợp với Ban đại diện CMHS chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể trong việc huy động mọi nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, trang bị thêm các thiết bị dạy học, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khen thưởng học sinh học giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc;

Hiệu trưởng có Phối hợp với công an thị trấn Mỹ Xuyên thực hiện tốt các hoạt động đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; công tác phòng cháy chữa cháy; phòng, chống các tệ nạn xã hội... để tạo môi trường giáo dục an toàn lành mạnh;

Chi đoàn trường thường xuyên tham gia tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục ý nghĩa lịch sử, truyền thống của địa phương. Chung sức với Đoàn thanh niên Thị trấn Mỹ Xuyên trong hưởng ứng các phong trào hiến máu nhân đạo, ngày thứ bảy tình nguyện, chủ nhật xanh và các hoạt động phong trào khác.

## **3. Điểm yếu**

Hiệu trưởng chưa có giải pháp để xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương trong một số hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, thể thao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019-2020, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo phối hợp tốt giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện đảm bảo kế hoạch giáo dục. Tiếp tục tăng cường tham mưu với Đảng ủy, chính quyền trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác vận động xã hội hóa và các công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học để tạo môi trường giáo dục an toàn lành mạnh;

Hiệu trưởng tham mưu và chủ động phối hợp tốt trong việc tham gia các phong trào hội thao do cấp trên tổ chức, từng bước hoàn thiện kế hoạch đưa nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 4:**

Ban đại diện CMHS được thành lập và hoạt động theo đúng điều lệ của ban đại diện CMHS, hàng năm có xây dựng kế hoạch phối hợp với nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ trong từng năm học, thường xuyên phối hợp với nhà trường trong việc tuyên truyền về đảm bảo an toàn giao thông cho các em học sinh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích. Tuyên truyền về chính sách pháp luật, các quy định của địa phương nơi cư trú trong các kỳ họp định kỳ toàn thể CMHS; thực hiện tốt công tác phối hợp huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp; phối hợp giáo dục học sinh chậm tiến bộ. Vận động hỗ trợ một phần kinh phí cho học sinh khối 9 tham quan thực tế tại Hà Tiên - Kiên Giang,

vận động hỗ trợ xây mái che sinh hoạt dưới cờ, nhà xe giáo viên, nhà ăn học sinh và các hoạt động phong trào trường lớp “Xanh-sạch-đẹp”;

Hiệu trưởng kịp thời tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc thực hiện đảm bảo kế hoạch giáo dục, tham mưu bổ sung xây dựng các hạng mục cần thiết nhằm tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

Hiệu trưởng thiết lập được mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường gia đình và xã hội; được sự quan tâm và tạo điều kiện của cấp ủy Đảng, chính quyền, các Đoàn thể địa phương; sự tin tưởng của CMHS đã hỗ trợ hiệu quả trong các hoạt động giáo dục, góp phần hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch đề ra. Bên cạnh những thành quả đã đạt được trong công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội còn tồn tại một số hạn chế như: ban đại diện CMHS gặp khó khăn trong việc vận động học sinh có hoàn cảnh khó khăn bỏ địa phương theo cha mẹ đi làm ăn xa, một bộ phận ban đại diện CMHS chưa tích cực đóng góp ý kiến xây dựng nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

- Không đạt: 0/2 tiêu chí chiếm 0%
- Đạt Mức 1: 2/2 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 2: 2/2 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 3: 0/2 tiêu chí chiếm 0%

#### **Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

**Mở đầu:** Giáo dục trung học cơ sở nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục tiểu học, có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học lên cấp trung học phổ thông, trung cấp nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động. Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chương trình và kế hoạch theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Lãnh đạo trường luôn quan tâm chỉ đạo công tác đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá theo năng lực của học sinh bằng cả quá trình, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu như là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch năm học của nhà trường. Các hoạt động ngoại khóa : văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, được thường xuyên tổ chức lồng ghép trong các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm hay các buổi tuyên truyền. Từ Ban lãnh đạo đến các tổ chuyên môn đều có kế hoạch và biện pháp thực hiện công tác dạy và học, giúp học sinh nâng cao chất lượng học tập. Do vậy, 05 năm qua kết quả rèn luyện và học tập của học sinh đạt nhiều thành tích khả quan, chất lượng chung về hai

mặt giáo dục, cũng như kết quả học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh luôn được ổn định.

### **Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

Mức 1:

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3:

Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường tổ chức giảng dạy chức dạy học 02 buổi/ ngày; đảm bảo dạy đủ các bộ môn theo chương trình quy định của Bộ GD&ĐT, ngoài ra còn tổ chức dạy thêm môn khmer ngữ từ khối 6 đến khối 9, tổ chức phân công giảng dạy của GV được thực hiện đúng quy định, đảm bảo đúng chuyên môn được đào tạo; xây dựng thời khóa biểu với đầy đủ các môn học theo quy định, đúng chương trình, GV thực hiện tốt việc đăng nhập lịch báo giảng vào trang quản lý nhà trường (Vnedu.vn), đồng thời tổ chức dạy-học lồng ghép các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục pháp luật, giáo dục kỹ năng sống một cách phù hợp [H5-5.1- 01]; [H5-5.1-02]; [H5-5.1-03].

Hiệu trưởng chỉ đạo GV bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện soạn giảng có sự đầu tư nội dung, thời lượng, phương pháp và hình thức tổ chức học tập phù hợp với đối tượng học sinh; phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn đã tổ chức

kiểm tra, đánh giá nội dung chương trình để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin số liệu mới phù hợp; nội dung của từng môn học đáp ứng được khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế, hình thức tổ chức phát huy khả năng tự học, làm việc theo nhóm của học sinh [H5-5.1-04]; [H5-5.1-05]; [H5-5.1-06];

Hàng năm giáo viên thực hiện kết hợp giữa kiểm tra, đánh giá thường xuyên với đánh giá định kì; giữa đánh giá của giáo viên với tự đánh giá của học sinh và đánh giá của nhà trường. Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng giáo viên lựa chọn những nội dung kiểm tra, đánh giá cơ bản, trọng tâm, trong đó chú ý nhiều đến rèn kỹ năng cho học sinh; xác định đúng mức độ yêu cầu mỗi nội dung (nhận biết, thông hiểu, vận dụng). Đáp ứng các yêu cầu dạng trắc nghiệm khách quan hay tự luận, cấu trúc đề kiểm tra khoa học đồng thời vẫn đảm bảo tính công bằng, trung thực đối với học sinh và giúp giáo viên điều chỉnh kịp thời việc dạy và học [5.1-07]; [H5-5.1-08]; [5.1-09]; [H5-5.1-10].

### Mức 2

Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học và được cụ thể hóa theo từng tháng, tuần; phân công chuyên môn, thời khóa biểu đúng qui định. Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày theo công văn số 2047/SGDDT-GDTrH. GV xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, thiết kế giáo án, giảng dạy đúng theo tinh thần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh [H1-1.1-03]; [H5-5.1-01]; [H5-5.1-02]; [H5-5.1-04]; [H5-5.1-05]; [5.1-07].

Ngay đầu mỗi năm học, hiệu trưởng tổ chức cuộc họp tuyển chọn học sinh năng khiếu trên tình thần kết quả học tập và đề cử danh sách của GV bộ môn. Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, hỗ trợ học sinh khó khăn trong học tập và rèn luyện. Giáo viên bộ môn biên soạn đề cương, trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, tập luyện học sinh năng khiếu theo lịch, phó hiệu trưởng báo cáo cuối tháng, kiểm tra, đánh giá trong họp hội đồng. Hiệu trưởng kịp thời khen thưởng giáo viên, học sinh đạt thành tích tham gia phong trào, hội thi các cấp [H5-5.1-11]; [H5-5.2-12].

### Mức 3:

Ban lãnh đạo có báo cáo, đánh giá hiệu quả các hoạt động giáo dục thông qua các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn. Tuy nhiên, công tác rà soát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn, kế hoạch giảng dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh hàng tháng chưa đều [5.1-13]; [1.4-07].

## **2. Điểm mạnh**

Trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên. Tổ chức dạy đủ các môn học, đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

Giáo viên thực hiện nghiêm túc trong đổi mới phương pháp dạy học; hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, nâng cao tinh thần hoạt động tập thể và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống;

Chất lượng hai mặt giáo dục của học sinh trong những năm qua luôn duy trì ổn định, tham gia tốt các hoạt động phong trào, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh; góp phần nâng cao thành tích chung của nhà trường;

### **3. Điểm yếu**

Hình thức đổi mới tổ chức đánh giá của giáo viên đối với học sinh chỉ tập trung nhiều trong kiểm tra định kì, cách thức kiểm tra thường xuyên chưa phong phú.

Công tác đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn, hướng dẫn học sinh tự học của giáo viên còn chưa đồng bộ.

Việc kiểm tra, đánh giá hằng tháng của BLĐ và tổ trưởng chuyên môn về thực hiện kế hoạch giảng dạy của giáo viên còn diễn ra theo qui định trong kế hoạch kiểm tra nội bộ.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019-2020, hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học, quy chế chuyên môn, thời khóa biểu hợp lý, khoa học. Duy trì công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất để kịp thời rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, cách thức kiểm tra đối với học sinh và các hoạt động giáo dục trong nhà trường;

Tổ chuyên môn có trách nhiệm tổ chức, triển khai các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy-học và đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh trong suốt thời gian các năm học;

Hằng năm, giáo viên tổng phụ trách Đội kết hợp giáo viên chủ nhiệm tổ chức các phong trào thi đua trong học tập, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để phát hiện và bồi dưỡng kịp thời học sinh có năng khiếu;

Tăng cường phối hợp giữa giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh trong công tác phụ đạo cho học sinh yếu để đôn đốc, rèn luyện các em học tập tốt hơn;

Hiệu trưởng cần chủ động phối hợp Ban đại diện CMHS, vận động nguồn kinh phí để khen thưởng giáo viên, học sinh đạt thành tích trong tham gia các phong trào. Tăng cường phương pháp tự học cho học sinh bằng cách thực hiện mô hình đôi bạn cùng tiến, tổ chức thi đua các nhóm học, giữa các lớp. Phân công giáo viên dạy chưa

đủ định mức phụ trách công tác trực hỗ trợ học sinh thực hiện tự học ban đêm đạt hiệu quả.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

**Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện**

Mức 1:

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2:

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3:

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hằng năm, hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn tổ chức khảo sát thực tế và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong học tập và rèn luyện [H5-5.1-11]; [H5-5.1-12];

Hằng năm chính quyền phối hợp với Công đoàn vận động giáo viên tham gia gây quỹ khuyến học, vận động các nhà hảo tâm quyên góp tiền, gạo, tập viết trao cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Phân công giáo viên có năng lực vững vàng, có đạo đức, tâm huyết để bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu, các tiết tăng cường, phụ đạo bồi dưỡng học sinh năng khiếu thực hiện đúng theo thời khóa biểu; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho học sinh được tổ chức thường xuyên vào các dịp lễ lớn trong năm như: lễ khai giảng, ngày nhà giáo Việt Nam, tết cổ truyền, 26/3... nhằm tạo không khí vừa vui chơi vừa học tập và vừa có nguồn tham gia các phong trào do Phòng GD&ĐT và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức [H5-5.1-01]; [H5-5.1-02]; [H5-5.2-01]; [H5-5.2-02]; [2.4-02];



Hiệu trưởng tổ chức xét chọn học sinh có hoàn cảnh khó khăn trao học bổng tiếp sức đến trường với sự tham gia của Công đoàn, TPT, giáo viên chủ nhiệm; giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh gặp khó khăn trong học tập, học sinh năng khiếu để trực tiếp dạy kèm, ôn luyện. Việc thực hiện các tiết tăng cường, các tiết phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu được tổ chức lồng ghép trong thời khóa biểu (chủ yếu vào chiều thứ năm hằng tuần); GV kịp thời kiểm tra, đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh khi biết giải bài tập câu hỏi trong sách, khi kiểm tra định kì [H5-5.1-01]; [5.1-07]; [H5-5.1-07]; [5.1-13];

#### Mức 2:

Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm túc kế hoạch chuyên môn về tổ chức triển khai chuyên đề, chủ đề dạy-học để giáo viên chia sẻ kinh nghiệm ôn luyện học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Giáo viên đảm bảo phương pháp, nội dung dạy học là ôn lại kiến thức cũ đã học để thực hành thành thạo kỹ năng làm bài tập, cho học sinh yếu kém được tham gia phát biểu, chữa bài trước lớp; Tổ chức học tập theo nhóm để học sinh yếu kém cùng tham gia thảo luận, giúp các em xóa bỏ mặc cảm yếu, kém và tự tin trong học tập; học sinh giỏi, học sinh năng khiếu được tạo điều kiện rèn luyện phát huy năng khiếu, năng lực học tập, biết đoàn kết thương yêu giúp đỡ bạn trở thành những tấm gương tốt. GV chủ nhiệm tiến hành khảo sát hoàn cảnh gia đình học sinh, vận động các em theo đuổi con đường học hành, tham mưu với BLĐ trường vận động sự chung tay của mạnh thường quân hỗ trợ vật chất tinh thần cho các em đến trường [5.1-07]; [H5-5.1-08]; [H5-5.2-01];[H5-5.2-03];

#### Mức 3:

Hằng năm đều có học sinh tham gia và đạt kết quả trong các phong trào hội thi học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền công nhận như:

Năm học 2016-2017, học sinh giỏi huyện: đạt 02 giải khuyến khích gồm môn Toán và GD&ĐT. “Văn hay chữ tốt” cấp huyện giải III. Tham gia sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt 01 giải khuyến khích cấp huyện; Hội thao cấp huyện kết quả 02 giải II, 3 giải III [H5-5.2-04];

Năm học 2017-2018, học sinh giỏi huyện: đạt 03 giải ( môn Khmer 01 giải I, 01 giải III; 01 giải khuyến khích môn Sinh học). Học sinh giỏi cấp Tỉnh: đạt 03 giải ( môn Khmer 01 giải I, 01 giải khuyến khích; môn Sinh học giải II). Tham gia sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt 01 giải ba cấp huyện, hội thi biểu diễn Nghệ thuật các trường PTĐTNT tỉnh Sóc Trăng đạt giải nhì toàn đoàn; Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện kết quả 05 giải (04 giải I, 01 giải II). Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh kết quả 04 giải (02 giải II; 02 giải III) và được Sở GD&ĐT chọn 01 học sinh tham gia giải điền kinh toàn quốc tại Bắc Ninh môn nhảy cao kết quả giải nhì [H5-5.2-05];

Năm học 2018-2019, học sinh giỏi huyện: đạt 06 giải ( môn Khmer 01 giải I, 01 giải II, 01 giải III; môn GDCD 01 giải III; môn Lịch sử 01 giải khuyến khích ). HS giỏi cấp tỉnh: đạt 04 giải ( môn Khmer 01 giải I, 02 giải II; môn Lịch sử 01 giải III ). Tham gia sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt 01 giải ba cấp huyện; Hội thao cấp huyện kết quả 03 giải (01 giải I nhảy cao, 01 giải III chạy 100 mét, 01 giải III bóng đá); Được sở GD&ĐT chọn 01 học sinh tham gia hội thao toàn quốc tại Bình Định môn nhảy cao kết quả giải nhì [H5-5.2-04]; [H5-5.2-05].

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn, tổ chức đoàn thể trường thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, sinh hoạt tập thể cho học sinh và tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi do ngành tổ chức;

Ngay từ đầu năm học, hiệu trưởng tổ chức có hiệu quả hoạt động kiểm tra để nắm tình hình và có kế hoạch tổ chức dạy-học phù hợp. Phân công giáo viên phụ trách giảng dạy, tập luyện đúng chuyên môn;

BLĐ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình hưởng ứng tham gia phong trào, hỗ trợ học sinh khó khăn trong học tập, cũng như tham gia quỹ khuyến học.

## **3. Điểm yếu**

Năng lực giáo viên bộ môn chưa đồng đều, còn thiếu kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu;

Một số ít giáo viên còn ngại khó chủ động trong việc tăng thêm giờ dạy tăng cường, phụ đạo cho học sinh; Bên cạnh đó vẫn còn học sinh có hoàn cảnh khó khăn suy nghĩ tư tưởng mặc cảm, thiếu ý trí phấn đấu nên kết quả còn hạn chế trong học tập và rèn luyện;

Hình thức tổ chức thực hiện phong trào, phương pháp giảng dạy học sinh yếu kém chưa phong phú để thu hút các em tham gia.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học 2019-2020, hiệu trưởng chọn giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, thương yêu học sinh, làm tốt công tác chủ nhiệm, cùng quản sinh tạo môi trường sinh hoạt, học tập thân thiện, hiệu quả. Vận động CB, GV, NV, các nhà hảo tâm, mạnh thường quân ủng hộ quyên góp giúp đỡ học sinh vượt khó trong học tập;

Năm học 2019-2020, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh. Đồng thời tăng cường hoạt động bồi dưỡng học sinh năng khiếu để nâng cao chất lượng, số lượng học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh;

GV cần chủ động nắm bắt tư tưởng, thông tin học sinh để tuyển chọn học sinh giỏi của bộ môn, học sinh năng khiếu cũng như theo dõi và giúp đỡ học sinh khó khăn trong học tập;

BLĐ tăng cường quản lý và theo dõi quá trình học tập của học sinh, kiểm tra tỷ lệ chuyên cần và chất lượng giảng dạy của GV. Chỉ đạo GV chủ nhiệm phối hợp đồng bộ, kịp thời với GV bộ môn, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và sự hỗ trợ giáo dục của cha mẹ học sinh; thông báo kết quả tình hình học tập cụ thể của từng học sinh theo định kỳ;

Hiệu trưởng quan tâm hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng và khen thưởng cho GV và học sinh đạt thành tích cao trong các cuộc thi.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

### **Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định**

Mức 1:

- a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;
- b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;
- c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2:

Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Thực hiện đúng qui định các nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn Công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT; Xây dựng khung phân phối chương trình, đảm bảo các nội dung giáo dục địa phương trong các tiết học theo qui định của Bộ GD&ĐT. GV sử dụng các tài liệu giáo dục địa phương do Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng cung cấp, để tổ chức dạy-học đối với các môn Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa Lý cấp THCS, góp phần đảm bảo mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn vào cuộc sống; Tuy nhiên các tiết dạy chủ yếu được tổ chức trên lớp, việc dạy học tại di tích lịch sử, bảo tàng hoặc tổ chức ngoại khóa lịch sử địa phương ít được quan tâm [H1-1.1-03]; [H5-01-03]; [H5-5.1-04]; [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02];

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung chương trình giáo dục địa phương như các phần khác trong chương trình bộ môn và sử dụng kết quả để đánh giá, xếp loại học sinh từng học kỳ và cuối năm học; Tổ

chuyên môn đã đưa nội dung giáo dục địa phương thành chủ đề thảo luận trong sinh hoạt tổ và tiến hành dự giờ đánh giá rút kinh nghiệm tiết dạy, đánh giá thái độ học tập của học sinh. Đa số học sinh chưa viết được bài báo cáo chương trình nội dung địa phương mà chủ yếu trình bày nội dung ngắn gọn theo thảo luận nhóm trên lớp [5.3-03]; [H5-5.1-08]; [H5-5.3-04];

Hằng năm, hiệu trưởng có chỉ đạo GV cập nhật tài liệu, điều chỉnh nội dung trong soạn giảng giáo dục địa phương phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường; Tổ trưởng kiểm tra hồ sơ giáo án của GV để kịp thời điều chỉnh bổ sung nội dung chương trình địa phương [H5-5.1-03]; [H5-5.3-02]; [H5-5.3-05]; [H5-5.3-06].

## Mức 2:

GV căn cứ tài liệu đã được phê duyệt để soạn giáo án, sưu tầm tư liệu, cập nhật nội dung mới về địa phương, ứng dụng công nghệ thông tin tiến hành dạy học trên lớp nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội địa phương cho học sinh; Tổ chuyên môn thực hiện hoạt động kiểm tra, đánh giá các nội dung giáo dục địa phương theo qui định; nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn. Tuy nhiên việc đánh giá, kiểm tra nội dung kiến thức địa phương chưa thường xuyên [H5-5.1-03]; [H5-5.1-08]; [H5-5.3-02]; [H5-5.3-05]; [H5-5.3-06].

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục địa phương theo tài liệu cung cấp của Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng;

Tổ chuyên môn, GV chủ động rà soát nội dung chương trình giáo dục địa phương; ứng dụng được công nghệ thông tin, tổ chức hoạt động dạy học qua trải nghiệm, sáng tạo cho học sinh được giáo viên thực hiện rất tốt;

Học sinh chủ động, hứng thú tìm hiểu, nắm kiến thức lịch sử, nhằm hình thành thái độ, động cơ học tập đúng đắn, nâng cao chất lượng dạy học chương trình địa phương.

## **3. Điểm yếu**

Chưa tổ chức thường xuyên cho học sinh đi tham quan thực tế các khu di tích lịch sử gắn liền với chương trình giáo dục địa phương;

Các nguồn tài liệu giáo dục địa phương chưa phong phú trong việc định hướng cho học sinh thấy được các tiềm năng, lợi thế của địa phương.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Hiệu trưởng chỉ đạo GV và học sinh sưu tầm bổ sung các tư liệu, tranh ảnh, bản đồ về địa phương để nâng cao hiệu quả công tác dạy và học;

Hiệu trưởng phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường để tổ chức cho học sinh các chuyến về nguồn, tham quan các khu di tích lịch sử địa phương nhằm kích thích tinh thần học tập của học sinh;

Ban lãnh đạo trường trực tiếp chỉ đạo các tổ trưởng chuyên môn thường xuyên thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục địa phương vào trong giảng dạy, cũng như kiểm tra; mời cựu chiến binh về ôn lại lịch sử truyền thống của địa phương nhân kỉ niệm các ngày lễ trong năm.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp**

Mức 1:

- a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường.
- b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch.
- c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Mức 2:

- a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực.
- b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hiệu trưởng có chỉ đạo giáo viên Tổng phụ trách lập kế hoạch đưa học sinh tham quan trải nghiệm thực tế, định hướng nghề cho học sinh khối 9; Giáo viên xây dựng giáo án hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề của từng tháng, lồng ghép nội dung hướng nghiệp cho học sinh hằng tháng [H1-1.1-03]; [H2-2.2-03]; [2.4-02];

Hàng năm, hiệu trưởng phối hợp với đoàn thể tổ chức đưa học sinh đi tham quan trải nghiệm thực tế ở ngoài tỉnh (Bạc Liêu, Hà Tiên- Kiên Giang), phối hợp với trường Cao đẳng nghề Sóc Trăng tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối 8, 9; hoạt động đưa HS đi tham quan trải nghiệm chỉ tập trung khối 9 do điều kiện tài chính [H2-2.2-03]; [2.4-02];

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận phối hợp lên kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường; Trực tiếp phân công, huy động giáo viên, nhân viên tham gia tốt các hoạt động của nhà trường và các cấp. Số lượng giáo viên, nhân viên tham gia công tác tổ chức hoạt động trải nghiệm,

hướng nghiệp còn ít; chỉ tập trung ở GV chủ nhiệm và học sinh khối 9 [H2-2.2-03]; [2.4-02].

## Mức 2:

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được nhà trường tổ chức thường xuyên; Tổ chức dạy học các môn năng khiếu, tự chọn gắn với giới thiệu nghề; Tổ chức trải nghiệm ngoài giờ học chính khóa, việc lên kế hoạch, lịch trình và nội dung hoạt động cụ thể, mỗi chuyến trải nghiệm đều diễn ra hiệu quả, nhanh gọn, các em được tham quan, trao đổi phương pháp học tập, sinh hoạt nội trú với trường DTNT THCS Hà Tiên. Trong năm học, các bộ phận trong nhà trường phối hợp hướng dẫn tất cả học sinh lao động tăng gia sản xuất; Thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt nội trú, sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt chủ nhiệm... đều tổ chức giáo dục lồng ghép nội dung tư vấn hướng nghiệp, để giúp học sinh có định hướng đúng sau tốt nghiệp THCS có thể theo học nghề; hiệu trưởng mời trường Cao đẳng nghề Sóc Trăng đến tuyên truyền gắn với trải nghiệm, hướng nghiệp tại chỗ sẽ giúp hoạt động được thuận lợi và hiệu quả hơn. Học sinh được rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp tương lai; hoạt động tổ chức tuyên truyền, tham quan trải nghiệm, hướng nghiệp còn tập trung theo chủ đề sinh hoạt tháng, môn học tự chọn (Tin học) chỉ dạy theo chương trình SGK chưa tổ chức thi lấy giấy chứng chỉ; tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp của học sinh chưa kịp thời [H1-1.3-03]; [H2-2.2-03]; [2.4-02]; [H5-5.4-01].

Định kỳ hằng năm, hiệu trưởng có tổ chức rà soát các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Kế hoạch và mục đích trải nghiệm linh hoạt, được tổ chức khá hiệu quả. Hiệu trưởng kết hợp với cha mẹ học sinh tổ chức mỗi chuyến trải nghiệm gắn với đặc thù địa phương, nhằm đưa học sinh về với những giá trị thực tiễn ngay trên mảnh đất mà các em sống. Nhờ đó, mỗi chuyến trải nghiệm đã mang lại kết quả thiết thực, bổ ích. Tỷ lệ học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm và tư vấn nghề đạt 100% [H1-1.1-04]; [2.4-02].

## **2. Điểm mạnh**

Hoạt động trải nghiệm nằm trong chương trình giáo dục truyền thống, thực hiện mô hình “Trường học gắn với thực tiễn” mà Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

Hiệu trưởng luôn quan tâm tổ chức trải nghiệm và tư vấn nghề cho học sinh phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của địa phương;

Các hoạt động trải nghiệm được tổ chức có bài bản và thu hút đa số học sinh đăng ký tham gia học tập nghiêm túc, đạt kết quả cao.

## **3. Điểm yếu**

Nội dung và hình thức tổ chức dạy hướng nghiệp chưa được phong phú.

Chưa tổ chức được cho học sinh các hoạt động tham quan hướng nghiệp tại các cơ sở sản xuất trong và ngoài tỉnh;

GV làm công tác tư vấn hướng nghiệp chưa được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nên nội dung tư vấn chỉ dừng ở mức định hướng cho học sinh.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019-2020, hiệu trưởng liên kết với các cơ sở đào tạo nghề, trường Cao đẳng nghề Sóc Trăng để tổ chức cho tập thể GV, HS của trường đi tham quan và trải nghiệm tư vấn nghề để định hướng cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS;

Xây dựng kế hoạch trình lãnh đạo cấp trên phê duyệt về đào tạo chứng chỉ nghề phổ thông cho học sinh THCS;

Hiệu trưởng tham mưu lãnh đạo cấp trên tổ chức bồi dưỡng cho GV về nội dung tư vấn hướng nghiệp.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

##### **Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh**

Mức 1:

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục.

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2:

a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện.

b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

Mức 3:

Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh lồng ghép trong giảng dạy bộ môn, các buổi tuyên truyền, sinh hoạt câu lạc bộ tiếng anh đảm bảo được nội dung giáo dục, rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng nghe, nói, đọc, viết (sinh hoạt câu lạc bộ tiếng anh), kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân, ý thức tiết kiệm tài nguyên, phòng tránh tai nạn đuối nước, hiểu biết về giới tính, chống xâm hại tình dục; kỹ năng ứng phó với bạo lực học đường. Việc biên soạn nội dung lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho học sinh của GV trong giáo án ở các bộ môn chưa thống nhất, chỉ giáo dục trực tiếp khi giảng dạy [H1-1.1-03]; [H5-5.5-01]; [H5-5.2-03];

GV tiên hành giáo dục trong tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm lớp, sinh hoạt nội trú, triển khai chuyên đề, tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, các trò chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi học sinh, tư vấn học đường lắng nghe và trao đổi cho học sinh biết phân biệt đúng, sai, phòng tránh tai nạn. Học sinh biết chào hỏi lễ phép; có ý thức chấp hành luật giao thông, phòng chống đuối nước, giới tính, tình yêu, hôn nhân và các tai nạn thương tích khác; học sinh biết giữ gìn truyền thống bản sắc văn hoá dân tộc, tinh thần cách mạng; thực hiện các quy định về cách ứng xử có văn hóa, đoàn kết thân ái giúp đỡ lẫn nhau. Chưa thường xuyên đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền nên chưa lôi cuốn được đại bộ phận học sinh sáng tạo, vươn lên và có ý thức tự học [H1-1.3-03]; [2.4-02]; [1.5-03];

Học sinh đã từng bước hiểu rõ và thực hiện tương đối tốt các kỹ năng đã được học như: sử dụng điện, nước tiết kiệm an toàn, ứng xử có văn hoá, chung sống hoà bình, phòng ngừa bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội; tham gia giữ gìn phong tục tập quán địa phương, truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam. Việc rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh mặc dù được quan tâm nhưng hiệu quả chưa đạt như mong muốn [H1-1.1-02]; [H5-5.5-02]; [1.5-03].

#### Mức 2:

Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng thực hiện và triển khai nội quy nhà trường ngay từ đầu năm học, Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT về Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT nhằm giúp học sinh biết cách tự theo dõi hoạt động đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân [H1-1.1-03]; [H2-2.4-01];

Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn quan tâm hướng dẫn học sinh và đăng ký tham gia hội thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, nhằm giúp các em tự nghiên cứu ứng dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống [2.4-02]; [H5-5.5-03].

#### Mức 3:



Hiệu trưởng khuyến khích GV nghiên cứu tài liệu, vận động GV hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, công nghệ. Số lượng HS tham gia còn ít, kết quả đạt chưa đạt cao [H1-1.1-03]; [2.4-02];

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng chỉ đạo, giám sát, kiểm tra chặt chẽ trong công tác triển khai thực hiện kế hoạch;

Chương trình giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh được thực hiện đầy đủ trong buổi học chính khóa và rèn luyện trong các hoạt động xã hội theo kế hoạch của nhà trường;

Đa số học sinh thực hiện khá tốt các yêu cầu, có kỹ năng sống, chủ động, tự tin trong cuộc sống và học tập.

## **3. Điểm yếu**

Khả năng học sinh vận dụng kiến thức vào thực tiễn, ứng dụng nghiên cứu khoa học chưa được phong phú;

Phương pháp, hình thức GV tổ chức hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, công nghệ chưa đi vào chiều sâu.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2019-2020, hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận xây dựng kế hoạch rõ ràng, đầu tư về thời gian để hướng dẫn các em về các kỹ năng sống và các hoạt động tự nghiên cứu khoa học. Triển khai đến tất cả GV, NV và học sinh hiểu rõ tầm quan trọng của giáo dục về kỹ năng sống và các hoạt động tự nghiên cứu khoa học;

Tiếp tục chỉ đạo tổ tư vấn học đường đầu tư tổ chức các buổi tuyên truyền, đổi mới phương thức, nội dung để thu hút học sinh tham gia, vận động nguồn xã hội hóa để mời chuyên gia tư vấn tâm lý, bổ sung thêm tài liệu về giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động nghiên cứu khoa học.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục**

Mức 1:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

Mức 2:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.

Mức 3:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh: Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên.

Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên.

Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên.

Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên. Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém.

Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém.

Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học.

Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: - Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học. - Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1:

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu luôn được hiệu trưởng quan tâm chỉ đạo tổ chức ngay từ đầu năm, công tác giáo dục đạo đức học sinh luôn được giáo viên quan tâm giáo dục và uốn nắn kịp thời, từ đó kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường. Trong 5 năm học qua tổng số học sinh đạt học lực trung bình trở lên là 100%, số học sinh đạt hạnh kiểm tốt, khá 99,91% [H1-1.1-04]; [H5-5.6-01];

Tỷ lệ học sinh của nhà trường hằng năm lên lớp và tốt nghiệp THCS đạt 100% theo kế hoạch của nhà trường [H1-1.1-04];

Trường thực hiện các tiết tăng cường ở các môn học như: Toán, Ngữ văn, Tiếng anh cho học sinh các khối lớp. Bên cạnh đó sang học kì 2 mỗi năm học, hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng nhà trường cho học sinh khối 9 đăng kí danh sách tham gia lớp ôn luyện vào lớp 10 (cấp Trung học phổ thông) nhằm giúp học sinh trang bị thêm kiến thức đi tiếp chương trình phổ thông, hay học nghề đồng thời nhà trường sẽ nắm được thông tin học sinh sau tốt nghiệp THCS. Công tác phân luồng cho học sinh khối 9 đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường, 05 năm học qua số học sinh khối 9 của trường tốt nghiệp THCS là 286 em, trong đó số học lên tiếp trường nội trú THPT: 71 em, số đi học các trường THPT: 154 em, số đi học nghề là 58 em và trở về địa phương 3 em [H1-1.1-04]; [H5-5.6-02]; [H5-5.6-03]; [H5-5.6-04].

### Mức 2:

Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá cụ thể như sau:

Học lực: Giỏi: 20,58%, khá: 56,37%, Trung bình: 23,05%, Yếu: ./.

Hạnh kiểm: Tốt: 93,92%, Khá: 6,00%, Trung bình: 0,08%.

Tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp THCS từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019 đạt 100% chỉ tiêu, học sinh được tuyển từ các vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, hiệu trưởng chỉ đạo nghiêm túc công tác duy trì sĩ số nên tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019 không quá 01% [H1-1.1-04]; [H5-5.6-02]; [H5-5.6-03].

### Mức 3:

Cuối năm học, hiệu trưởng tổ chức đánh giá và xếp loại học lực của học sinh theo đúng quy định. Kết quả luôn duy trì ổn định và đúng qui định theo vị trí trường của vùng, cụ thể:

Số học sinh xếp loại học lực giỏi đạt tỷ lệ 20,58%;

Số học sinh xếp loại học lực khá đạt tỷ lệ 56,37%;

Số học sinh xếp loại học lực trung bình đạt tỷ lệ 23,05%;

Số học sinh xếp loại học lực yếu chiếm tỷ lệ: ./.

Cuối năm học, nhà trường đều thành lập Hội đồng xét hạnh kiểm đúng cơ cấu thành phần theo quy định của Điều lệ trường trung học và tiến hành đánh giá, xếp loại hạnh kiểm của HS đúng theo quy trình. Kết quả đạt được từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019 như sau [H1-1.1-04]; [H5-5.6-01]; [1.5-03]; [H5-5.1-08]; [H5-5.1-09]; [H5-5.1-10];

Số học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt đạt tỷ lệ 93,92%;

Số học sinh xếp loại hạnh kiểm khá đạt tỷ lệ 6,00%;

Số học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình chiếm tỷ lệ 0,08%;

Nhà trường, chủ động phối hợp kịp thời xử lý những học sinh vi phạm nội quy nhà trường, nhiều năm liền nhà trường không có học sinh bỏ học vượt qui định, năm học: 2014-2015: học sinh bỏ học: 0,82%, không có học sinh lưu ban năm học: 2015-2016: học sinh bỏ học: 0,8%, không có học sinh lưu ban, năm học: 2016-2017: học sinh bỏ học: 0,76%, không có học sinh lưu ban năm học: 2017-2018: học sinh bỏ học: 0,75%, không có học sinh lưu ban năm học: 2018-2019: học sinh bỏ học: 0,77%, không có học sinh lưu ban, trong 05 năm nhà trường không có học sinh bị kỷ luật buộc thôi học [H1-1.1-04]; [H1-1.5-01].

## **2. Điểm mạnh**

Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh hằng năm đạt chỉ tiêu kế hoạch của trường;

Hằng năm tỷ lệ học sinh lên lớp đều đạt 100%, trong đó tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 76,94%;

Tỷ lệ học sinh đạt kết quả hạnh kiểm khá, tốt 99,91%, không có học sinh lưu ban;

Hằng năm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%;

Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp ổn định; tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm đều dưới 1%.

## **3. Điểm yếu**

Trong hai năm gần đây vẫn có học sinh xếp loại học lực yếu, hạnh kiểm trung bình, tuy nhiên sau khi tổ chức phụ đạo và kiểm tra lại trong hè thì tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 100%.

Hằng năm, số lượng học sinh giỏi ở các khối, lớp chưa đồng đều.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học mới, hiệu trưởng chỉ đạo GV tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy, đánh giá khách quan, chính xác kết quả học tập của học sinh. Tăng cường các tiết phụ đạo học sinh yếu các môn học, khối 6, 8;

Hiệu trưởng chủ động phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường, phát động phong trào học sinh giỏi, GV giỏi; khuyến khích những GV có chuyên môn tốt, có tâm huyết tham gia vào công tác bồi dưỡng học sinh giỏi;

Tổ chức các chuyên đề, giao lưu, học tập kinh nghiệm trong trường và giữa các trường trên địa bàn huyện về công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

##### **Kết luận về Tiêu chuẩn 5:**

Hoạt động dạy và học của nhà trường được thực hiện có nề nếp, đảm bảo đúng nội dung chương trình và kế hoạch thời gian năm học theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của phòng, sở GD&ĐT;

Kế hoạch chuyên môn của từng năm học được cụ thể, sát với tình hình thực tế và thực hiện đúng theo thời gian. Cuối học kỳ có tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết để rà soát, đánh giá kết quả đạt được. Việc đổi mới phương pháp dạy-học đã thực sự đi vào chiều sâu; giáo viên đã phát huy vai trò chủ đạo trong việc hướng dẫn học sinh chủ động tiếp thu kiến thức và kiểm tra, đánh giá được thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của ngành;

Công tác bồi dưỡng giỏi và phụ đạo học sinh yếu được nhà trường rất quan tâm; đầu năm học nhà trường tiến hành khảo sát, phân loại, các hoạt động văn nghệ, thể thao trong nhà trường được tổ chức thường xuyên theo chủ đề, chủ điểm. Bộ phận chuyên môn có kế hoạch cụ thể, xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo trong việc phân công giáo viên bồi dưỡng, phụ đạo theo kế hoạch tháng, số lượng học sinh giỏi các cấp ngày càng tăng;

Việc thực hiện chương trình giáo dục địa phương được tổ chuyên môn, giáo viên rất quan tâm; xem đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc giáo dục kiến thức, tư tưởng đạo đức cho học sinh;

Hằng năm, hiệu trưởng đều tổ chức cho học sinh đi tham quan thực tế trải nghiệm và giới thiệu tư vấn nghề để định hướng cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS các em có thể đi học nghề. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và việc dạy học lồng ghép an ninh quốc phòng, ý thức chấp hành chính sách pháp luật được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả;

Hoạt động học tập của học sinh đã đi vào chiều sâu và đạt được kết quả tốt, tỷ lệ học sinh yếu ngày càng giảm, tỷ lệ khá, giỏi ngày càng tăng, số lượng học sinh giỏi

các cấp năm sau cao hơn năm trước. Tư tưởng, đạo đức của học sinh ngày càng có sự chuyển biến rõ rệt, tỷ lệ khá tốt về hạnh kiểm hằng năm đạt trên 90%. Học sinh được công nhận tốt nghiệp đạt 100% chỉ tiêu đề ra;

Tóm lại, hoạt động giáo dục trong nhà trường hằng năm đạt được kết quả cao, số học sinh giỏi trường, giỏi huyện, giỏi tỉnh ngày càng tăng, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%.

Số lượng và tỷ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

Không đạt: 0/6 tiêu chí chiếm 0%

Đạt Mức 1: 6/6 tiêu chí chiếm 100%

Đạt Mức 2: 6/6 tiêu chí chiếm 100%

Đạt Mức 3: 02/4 tiêu chí chiếm 50%, không đạt: 02 tiêu chí chiếm: 50%

## II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4

**Mở đầu:** Công tác xây dựng chiến lược, phát triển nhà trường có vị trí, vai trò quan trọng trong việc giúp cho CBQL nhà trường định hướng được phát triển nhà trường trong tương lai, nắm bắt được cơ hội cũng như những thách thức, để từng bước xây dựng nhà trường theo hướng hiện đại về cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ có đủ năng lực, vững vàng chuyên môn, đáp ứng tốt thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tranh thủ được mọi nguồn lực trong và ngoài nhà trường, phát huy hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, có những điều kiện hỗ trợ tích cực cả về cơ sở vật chất lẫn tinh thần để giúp đỡ cho học sinh khó khăn vươn lên trong học tập, góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục của nhà trường, từng bước đổi mới phương pháp dạy và học tăng cường công tác thực hành thí nghiệm, định hướng học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, có khả năng cập nhật kiến thức khoa học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới thông qua thư viện điện tử, các nguồn tài liệu truyền thống, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

**Tiêu chí 1:** Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### 1. Mô tả hiện trạng

Hiệu trưởng có tham gia các lớp tập huấn của dự án vùng đặc biệt khó khăn của Bộ GD&ĐT giai đoạn 2, các mô hình trường học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, chỉ đạo giáo viên tham gia học tập và chia sẻ trên trang trường học kết nối của Bộ GD, tham gia tập huấn về các nội dung dạy học theo mô hình mới theo dự án VNEN, thực hiện các nội dung giáo dục theo khung quy định của Bộ Giáo dục và

Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng, thực hiện đầy đủ các kế hoạch giáo dục theo từng năm học. Tuy nhiên nhà trường chưa tổ chức tham gia học tập, tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới, để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02].

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có thực hiện việc bám sát các nội dung giáo dục theo khung quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng.

## **3. Điểm yếu**

Hiệu trưởng chưa tổ chức đại trà cho giáo viên tham gia học tập, tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới, để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 hiệu trưởng phải có kế hoạch tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng kế hoạch chiến lược trung hạn, dài hạn trong việc tham gia học tập, tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới. Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên tự học thông qua trang trường học kết nối, trên internet, các dự án của Bộ giáo dục.

## **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 2:** Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên, là loại hình trường chuyên biệt, học sinh tham gia học tập tại trường đa số có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên nhà trường luôn đảm bảo tốt các chính sách đối với học sinh người dân tộc thiểu số theo quy định. Tuy nhiên, sự phối của nhà trường và cộng đồng chưa đảm bảo được 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân [H1-1.1-05]; [1.6-01]; [H1-1.4-03].

### **2. Điểm mạnh**

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn của trường được đảm bảo việc thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định của trường chuyên biệt.

### **3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa đảm bảo được 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2022 - 2023, hiệu trưởng tăng cường công tác phối hợp với các mạnh thường quân, các doanh nghiệp và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng chung tay chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục của nhà trường.

#### **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 3:** Nhà trường, tại địa bàn vùng khó khăn có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Nhà trường các vùng còn lại có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn được cấp thẩm quyền ghi nhận.

##### **1. Mô tả hiện trạng**

Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức và vận động học sinh tham gia tốt các hoạt động phong trào Hội thi do các cấp, các ngành tổ chức. Tuy nhiên, việc hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn chưa được quan tâm thực hiện và đầu tư đúng mức [H1-1.1-01]; [H1-1.1-05]; [H1-1.4-03].

##### **2. Điểm mạnh**

Có kế hoạch tổ chức và vận động học sinh tham gia tốt các hoạt động phong trào Hội thi do các cấp, các ngành tổ chức.

##### **3. Điểm yếu**

Việc hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn chưa được quan tâm thực hiện và đầu tư đúng mức.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2025 – 2026, hiệu trưởng có kế hoạch đưa giáo viên tham gia bồi dưỡng về kỹ năng hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học để hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Chủ động tham mưu với phòng GD&ĐT huyện Mỹ Xuyên, đầu tư các thiết bị thực hành, thí nghiệm.

#### **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 4:** Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế. Thư viện có kết nối Internet băng thông rộng, có mạng không dây, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.



## **1. Mô tả hiện trạng**

Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch và tổ chức sắp xếp thư viện đạt chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003. Tuy nhiên, việc đầu tư kinh phí xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại; kết nối Internet băng thông rộng, mạng không dây; các nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số chưa được đảm bảo [H3-3.6-01]; [H3-3.6-02]; [H3-3.6-04];

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường, có xây dựng kế hoạch và tổ chức sắp xếp thư viện đạt chuẩn trong các năm học.

## **3. Điểm yếu**

Việc đầu tư kinh phí xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại; kết nối Internet băng thông rộng; các nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số chưa được đảm bảo.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng tham mưu với các cấp lãnh đạo trong việc đầu tư kinh phí để xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại; kết nối Internet thư viện; các nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số để đáp ứng các yêu cầu hoạt động của nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 5:** Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Tính đến năm học 2018-2019, nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo và thực hiện các mục tiêu trong chiến lược và phát triển, bám sát các mục tiêu cụ thể nhiệm vụ năm học. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí đầu tư xây dựng còn khó khăn, tác động trực tiếp đến các chỉ tiêu chiến lược phát triển của nhà trường, tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường chưa hoàn thành tốt một số mục tiêu theo phương hướng, chiến lược và phát triển đã đề ra [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-05];

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng luôn quan tâm chỉ đạo và thực hiện các mục tiêu trong chiến lược phát triển nhà trường, bám sát các mục tiêu cụ thể nhiệm vụ năm học.

## **3. Điểm yếu**

Do các nguồn kinh phí đầu tư xây dựng còn chậm đã tác động trực tiếp đến các mục tiêu chiến lược phát triển của nhà trường, tính đến thời điểm đánh giá, trường chưa hoàn thành tốt các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà

trường.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2022 - 2023, hiệu trưởng tăng cường cụ thể hóa các mục tiêu giáo dục của nhà trường bằng các giải pháp thiết thực, tập trung thực hiện các chỉ tiêu cụ thể, phát huy các thế mạnh của nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển.

#### **5. Tự đánh giá: Không đạt**

**Tiêu chí 6:** Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế-xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và công đồng ghi nhận.

##### **1. Mô tả hiện trạng**

Ban lãnh đạo, có xây dựng kế hoạch năm học, nhằm chỉ đạo giáo viên có các giải pháp tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động khác của nhà trường. Kết quả các hoạt động giáo dục của nhà trường một số năm gần đây có những tiến bộ nhất định nhưng vẫn chưa vượt trội so với các trường THCS trong Huyện [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-05];

##### **2. Điểm mạnh**

Ban lãnh đạo trường, có xây dựng kế hoạch năm học, nhằm chỉ đạo giáo viên có các giải pháp tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động khác của nhà trường.

##### **3. Điểm yếu**

Kết quả các hoạt động giáo dục của nhà trường một số năm gần đây vẫn chưa vượt trội so với các trường THCS trong toàn huyện.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Hiệu trưởng tiếp tục phát huy tốt các thế mạnh của nhà trường, bắt đầu từ năm học 2020 -2021 tăng cường giao lưu, học tập kinh nghiệm với các trường trong và ngoài Huyện về phương pháp tổ chức đổi mới quản lý các hoạt động giáo dục.

#### **5. Tự đánh giá: Không đạt**

##### **Kết luận về Mức 4:**

Các mục tiêu chiến lược phát triển nhà trường thực hiện còn chậm so với kế hoạch, chưa được tham gia học tập các mô hình trường học tiên tiến trong khu vực và thế giới, chỉ tiêu tham gia giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, năng khiếu không đảm bảo theo tỉ lệ quy định, khả năng học sinh tham gia vào nghiên cứu khoa học, ứng dụng kiến thức vào thực tiễn chưa đáp ứng yêu cầu, hệ thống công nghệ thông tin, thư

viện điện tử, nguồn tài liệu chưa phong phú, chất lượng giáo dục của nhà trường chưa vượt trội so với địa phương.

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:

- Không đạt: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt: 0/6 tiêu chí chiếm 0%

### **Phần III. KẾT LUẬN CHUNG**

Ban lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng và phát triển nhà trường, cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường được thành lập và hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ trường THCS, trình độ đội ngũ CBQL, GV, NV đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm tỉ lệ cao, năng lực chuyên môn tốt, lớp học được cơ cấu đủ các khối lớp, sĩ số học sinh trong lớp đảm bảo đúng theo quy chế hoạt động trường DTNT, công tác quản lý CB, GV, NV thực hiện tốt, phát huy vai trò trách nhiệm trong công tác giảng dạy, góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Cơ sở vật chất trang thiết bị nhà trường, có đủ phòng học, khôi phòng phục vụ học tập...được đầu tư xây dựng và sửa chữa hằng năm, có đủ diện tích sân chơi, bãi tập, có đủ cây xanh bóng mát, đáp ứng tốt nhu cầu vui chơi và sinh hoạt.

Công tác đổi mới phương pháp dạy và học luôn được Ban lãnh đạo nhà trường quan tâm, thường xuyên tổ chức các chuyên đề trong tổ, tham gia bồi dưỡng chuyên môn trên trang trường học kết nối, có kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu, từ đó kết quả học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh hằng năm đều đạt, tổ chức giáo dục tốt các kỹ năng sống cho học sinh, phòng chống các dịch bệnh, bạo lực học đường...Tuy nhiên bên cạnh những ưu điểm nhà trường còn một số hạn chế như sau:

Kế hoạch phát triển nhà trường chưa được tổ chức lấy ý kiến đóng góp rộng rãi trong cộng đồng, công tác phối hợp của các tổ chức đoàn thể có lúc thiếu chủ động phối hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động, tổ chuyên môn của nhà trường chủ yếu là tổ ghép từ nhiều phân môn khác nhau nên công tác tổ chức thảo luận nghiên cứu bài học còn gặp nhiều khó khăn, phòng ký túc xá bị xuống cấp chưa được tu sửa, nhà trường chưa có nhân viên chuyên trách làm công tác y tế, giáo vụ, các thiết bị thực hành, thí nghiệm còn thiếu, khả năng học sinh tham gia nghiên cứu khoa học còn yếu.

Căn cứ bộ tiêu chuẩn đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT. Hội đồng tự đánh giá trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên đã đánh giá đủ 5 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí. Kết quả như sau:

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

- Không đạt: 0/28 tiêu chí chiếm 0,0%
- Đạt Mức 1: 28/28 tiêu chí chiếm 100%
- Đạt Mức 2: 28/28 tiêu chí chiếm 100%

- Đạt Mức 3: 06/20 tiêu chí chiếm 30%

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:

- Không đạt: 6/6 tiêu chí chiếm 100%

- Đạt mức 4: 0/6 tiêu chí chiếm 0%

Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên tự đánh giá đạt Mức 2;

Trường PTDTNTTHCS Mỹ Xuyên đề nghị Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng kiểm tra đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1;

Kết quả tự đánh giá trên được dựa trên cơ sở thực trạng của nhà trường tính đến hết năm học 2018-2019. Căn cứ kết quả tự đánh giá, nhà trường sẽ triển khai thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng nhằm khắc phục nội dung và những tiêu chí chưa đạt, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động giáo dục của nhà trường để nâng cao chất lượng các nội dung tiêu chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục phổ thông của nhà trường.

Mỹ Xuyên, ngày 08 tháng 11 năm 2019

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lý Hoàng Thông**

## PHỤ LỤC 4

### Bảng danh mục mã minh chứng

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc người thực hiện	Ghi chú
<b>Tiêu chí 1.1</b>	1	[1.1-01]	Kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	Số: 17/KHCL-PTDTNTTHCS.MX ngày 11/3/2019	Hiệu trưởng	Thcsdantocnoitru myxuyen.myxuyen. soctrang.vnedu.vn
	2	[H1-1.1-02]	Các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường (năm học 2014-2015 đến 2018-2019)	Số: 81/KH-PTDTNTTHCS.MX ngày 20/9/2018	Hiệu trưởng	
	3	[H1-1.1-03]	Số nghị quyết Hội đồng trường, Hội đồng sự phạm nhà trường	Năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019	Hiệu trưởng	
	4	[H1-1.1-04]	Các báo cáo tổng kết năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số:41/ BC-DTNT, ngày 15/5/2019	Hiệu trưởng	
<b>Tiêu chí 1.2</b>	1	[H1-1.2-01]	Quyết định thành lập Hội đồng trường, nhiệm kỳ 2019-2024	Số:45/QĐ-PGDĐT, ngày 08/4/2019	PGD&ĐT	
	2	[H1-1.2-02]	Quyết định thành lập HĐ thi đua, khen thưởng, từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số:39/QĐ-HT, ngày 06 /5/2019	Hiệu trưởng	
	3	[H1-1.2-03]	Quyết định thành lập hội đồng tư vấn học đường, năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số: 90/QĐ-HT, ngày 23/9/2018	Hiệu trưởng	
	4	[H1-1.2-04]	Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá KĐCLGD NH 2018-2019	Số 12/QĐ-HĐTĐG, ngày 06/02/2019	Hiệu trưởng	

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	5	[H1-1.2-05]	Hội đồng kỷ luật, năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số 18/QĐ-HT, ngày 09/3/2018	Hiệu trưởng	
	6	[H1-1.2-06]	Hội đồng tuyển sinh, năm học 2014-2015 đến 2018-2019	74/QĐ-PGDĐT ngày 14/7/2018	PGD&ĐT	
	7	[H1-1.2-07]	Hội đồng xét Tốt nghiệp THCS, năm học 2014-2015 đến 2018-2019	1808/QĐ-UBND ngày 15/5/2019	UBND Huyện	
	8	[H1-1.2-08]	Các danh hiệu thi đua, bằng khen, giấy khen của nhà trường, các Đoàn thể	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Văn thư	
<b>Tiêu chí 1.3</b>	1	[H1-1.3-01]	Quyết định công nhận Ban chấp hành công đoàn cơ sở; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Nhiệm kỳ 2015-2017, 2017-2019	Công đoàn	
	2	[1.3-02]	Kế hoạch hoạt động và báo cáo sơ, tổng kết các hoạt động của công đoàn trường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Công đoàn	Hồ sơ công đoàn
	3	[1.3-03]	Kế hoạch hoạt động và báo cáo sơ, tổng kết các hoạt động của đoàn, đội	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Đoàn-Đội	Hồ sơ đoàn đội

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	4	[1.3-04]	Quyết định chuẩn y kết quả Đại hội (công nhận cấp ủy, Bí thư, Phó bí thư chi bộ) Các Văn kiện Đại hội Chi bộ trường; các kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, các cá nhân đảng viên của Chi bộ Sổ nghị quyết chi bộ	Số: 97-QĐ/ĐU, ngày 31/7/2017 Năm 2015 đến năm 2019	Đảng ủy thị trấn Mỹ Xuyên	Lưu tủ hồ sơ chi bộ
<b>Tiêu chí 1.4</b>	1	[1.4-01]	- Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng, Ông Lý Hoàng Thông	Số: 984 /QĐ-UBND, ngày 09/3/2018 Số 1172/ QĐ-SGDĐT ngày 01/8/2014;	UBND huyện Mỹ Xuyên	Lưu văn thư (HSCC)
	2	[1.4-02]	- Quyết định bổ nhiệm phó hiệu trưởng, Ông Lý Minh Thế	Số:1018/QĐ-UBND ngày 12/3/2018	UBND huyện Mỹ Xuyên	Lưu văn thư (HSVC)
	3	[1.4-03]	- Quyết định bổ nhiệm phó hiệu trưởng, Bà Mã Tâm Tuyền	Số 985/QĐ-UBND, ngày 09/3/2018	UBND huyện Mỹ Xuyên	Lưu văn thư (HSVC)
	4	[H1-1.4-04]	- Quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn và tổ văn phòng Từ năm học: 2014-2015 đến 2018-2019 - Quyết định thành lập Ban quản lý nội trú Từ năm học: 2014-2015 đến 2018-2019	Quyết định: 82,83,84,85,86/QĐ-HT, ngày 27/9/2018, Số 71/QĐ-HT, ngày 20/8/2018	Hiệu trưởng	



<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	5	[H1-1.4-05]	Kế hoạch và báo cáo tổng kết các hoạt động Tổ văn phòng	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Văn thư	
	6	[1.4-06]	Kế hoạch và báo cáo tổng kết các hoạt động Tổ chuyên môn	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	TCM	Lưu tổ trưởng chuyên môn
	7	[1.4-07]	Sổ nghị quyết Tổ chuyên môn	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	TCM	Lưu tổ trưởng chuyên môn
	8	[1.4-08]	Các chuyên đề, chủ đề dạy học	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	TCM	Lưu tổ trưởng chuyên môn
<b>Tiêu chí 1.5</b>	1	[1.5-01]	Sổ đăng bộ	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	Lưu VT
	2	[1.5-02]	Sổ Gọi tên ghi điểm	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	Lưu VT
	3	[1.5-03]	Sổ chủ nhiệm	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	GVCN	Lưu VT
	4	[1.5-04]	Sổ Nghị quyết lớp	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	GVCN	Lưu VT
	5	[1.5-05]	Học bạ học sinh	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	Lưu VT
<b>Tiêu chí 1.6</b>	1	[1.6-01]	Hệ thống hồ sơ, sổ sách về hoạt động giáo dục đối với nhà trường	Năm 2015 đến năm 2019	Hiệu trưởng	Lưu VT

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	2	[1.6-02]	Hệ thống hồ sơ, sổ sách Kế toán	Năm 2015 đến năm 2019	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ kế toán
	3	[1.6-03]	Bảng lập dự toán kinh phí năm học	Năm 2015 đến năm 2019	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ kế toán
	4	[1.6-04]	Các hồ sơ, sổ sách quyết toán	Năm 2015 đến năm 2019	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ kế toán
	5	[1.6-05]	Báo cáo quý, năm về hoạt động tài chính	Năm 2015 đến năm 2019	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ kế toán
	6	[1.6-06]	Sổ quản lý tài chính, quản lý tài sản	Năm 2015 đến năm 2019	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ kế toán
	7	[1.6-07]	Các biên bản kiểm kê tài sản cố định	Năm 2015 đến năm 2019	Hiệu trưởng	Lưu tủ hồ sơ kế toán
	8	[H1-1.6-08]	Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường, từ năm học: 2014-2015 đến 2018-2019	Số:04/QĐ-HT, ngày 09/01/2019	Hiệu trưởng	
	9	[1.6-09]	Bảng công khai niêm yết của nhà trường	Năm học 2019-2020	Hiệu trưởng	Lưu kế toán
	10	[1.6-10]	Hợp đồng mua các phần mềm	Năm 2015 đến năm 2019	Kế toán	Lưu kế toán
	11	[H1-1.6-11]	Các biên bản kiểm tra và kết luận, thông báo liên quan của các cấp có thẩm quyền đối với công tác quản lý của Hiệu trưởng	Năm 2015 đến năm 2019	Kế toán	
<b>Tiêu chí 1.7</b>	1	[H1-1.7-01]	Kế hoạch và kết quả tổng hợp đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên, từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số:114 /KH-HT, ngày 21/11/2018	Hiệu trưởng	

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	2	[H1-1.7-02]	Đề án vị trí việc làm, từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số 54/ĐA-PTDNTTHCS.MX, ngày 27/5/2019	Hiệu trưởng	
	3	[H1-1.7-03]	Bảng phân công nhiệm vụ trong cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
	4	[1.7-04]	Bảng lương hằng tháng của CB-GV-NV	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Kế toán	Lưu kế toán
	5	[1.7-05]	Hồ sơ cá nhân 22 giáo viên			Lưu VT
<b>Tiêu chí 1.8</b>	1	[1.8-01]	Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	PHT CM
	2	[H1-1.8-02]	Kế hoạch kiểm tra nội bộ , từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
	3	[1.8-03]	Các kế hoạch tổ chức phong trào hội thi của chuyên môn	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	PHT CM
	4	[1.8-04]	Các quyết định, biên bản, phiếu kiểm tra và kết luận kiểm tra của Hiệu trưởng	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	Lưu VT
<b>Tiêu chí 1.9</b>	1	[H1-1.9-01]	Quyết định ban hành và Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số 88/QĐ-PTDNTTHCS.MX, ngày 25/5/2018	Hiệu trưởng	
	2	[H1-1.9-02]	Biên bản Hội nghị CBCCVC-NLĐ	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Công đoàn	
	3	[H1-1.9-03]	Báo cáo của Ban thanh tra nhân dân	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Trưởng ban TTND	

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	4	[H1-1.9-04]	Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban lãnh đạo với Công đoàn trường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
	5	[H1-1.9-05]	Báo cáo công khai trong nhà trường (Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, 28/12/2017)	Năm học 2016-2017 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
<b>Tiêu chí 1.10</b>	1	[H1-1.10-01]	Bảng đăng ký và kế hoạch thực hiện ANTT – An toàn trường học	Số 181/QĐ-UBND, ngày 05/11/2018	UBND, PHTCSVC	
	2	[H1-1.10-02]	Kế hoạch triển khai phòng chống các bệnh dịch, ATVSTP	Số: 95/KH-VSATTP, ngày 06/10/2018	Hiệu trưởng	
	3	[H1-1.10-03]	Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích	Số 122/QĐ-UBND, ngày 05/11/2018	PHTCSVC	
	4	[H1-1.10-04]	Các phương án liên quan PCCC trong trường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCSVC	
	5	[H1-1.10-05]	Kế hoạch đảm bảo ANTT-ATTH	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCSVC	
	6	[1.10-06]	Phần mềm phòng chống thảm họa thiên tai	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCSVC	Phần mềm
	7	[1.10-07]	Kế hoạch phối hợp với TTYT và Nhà trường chăm sóc sức khỏe học sinh	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	Lưu hồ sơ y tế
	8	[1.10-08]	Sổ hợp lệ Hiệu trưởng hàng tháng	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	Lưu HT
	9	[1.10-09]	Hồ sơ quản lý hoạt động Y tế học đường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Y tế	Lưu hồ sơ y tế

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tiêu chí 2.1</b>	1	[H2-2.1-01]	CV triệu tập, quyết định cử đi học, từ năm học: 2014-2015 đến 2018-2019	Số:457/SGDĐT-TCCB, ngày 11/3/2019; Số: 3585/STC-VP, ngày 13/10/2017; Số:2170/KH-SGDĐT, ngày 19/9/2017;	PGD&ĐT, SGD&ĐT	
	2	[H2-2.1-02]	Hồ sơ thi đua trường các năm	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
<b>Tiêu chí 2.2</b>	1	[H2-2.2-01]	Các sáng kiến kinh nghiệm và kết quả công nhận sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp trường, huyện	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	2	[H2-2.2-02]	Quyết định triệu tập chấm sáng kiến	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PGD&ĐT	
	3	[H2-2.2-03]	Kế hoạch và danh sách học sinh tham gia tham quan trải nghiệm thực tế	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Kế toán	
<b>Tiêu chí 2.3</b>	1	[2.3-01]	Hồ sơ nhân viên 11 người	-	Hiệu trưởng	Lưu VT
<b>Tiêu chí 2.4</b>	1	[H2-2.4-01]	Nội quy nhà trường, quy tắc ứng xử của giáo viên và học sinh	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
	2	[2.4-02]	Các file hình ảnh, tư liệu liên quan đến hoạt động của nhà trường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Đoàn-Đội	Lưu máy tính, phòng truyền thống- Đội

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tiêu chí 3.1</b>	1	[H3-3.1-01]	Hồ sơ, bản đồ mặt bằng, thiết kế xây dựng nhà trường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
<b>Tiêu chí 3.2</b>	-	-	-	-	-	
<b>Tiêu chí 3.3</b>	1	[H3-3.3-01]	Kết luận của đoàn kiểm tra Cục vệ sinh ATTP tỉnh Sóc Trăng , từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Y tế	
<b>Tiêu chí 3.4</b>	1	[H3-3.4-01]	Hợp đồng thu gom, vận chuyển rác	Năm học 2018-2019	Kế toán	
<b>Tiêu chí 3.5</b>	1	[H3-3.5-01]	Hồ sơ quản lý thiết bị đồ dùng dạy học	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CSVC	
	2	[H3-3.5-02]	Biên bản thanh lý đồ dùng thiết bị hư hỏng	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CSVC	
	3	[3.5-03]	Hợp đồng kết nối mạng Internet	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Kế toán	
	4	[H3-3.5-04]	Sổ Quản lý Ứng dụng CNTT	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
<b>Tiêu chí 3.6</b>	1	[H3-3.6-01]	Hồ sơ theo dõi các hoạt động thư viện (Sổ đăng ký tổng quát, đăng ký cá biệt, đăng ký SGK...)	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Thư viện	
	2	[H3-3.6-02]	Kế hoạch hoạt động và báo cáo công tác hoạt động thư viện hằng năm , từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Số 92/KH-TV, ngày 01/10/2018	Thư viện	
	3	[H3-3.6-03]	Sổ quản lý việc mượn trả sách của giáo	Năm học 2014-2015		

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
			viên và học sinh	đến 2018-2019	Thư viện	
	4	[H3-3.6-04]	Kế hoạch xây dựng sửa chữa, mua sắm CSVC thư viện	Số 112/KH-XDTVC, ngày 21/8/2018	Hiệu trưởng	
<b>Tiêu chí 4.1</b>	1	[H4-4.1-01]	Quyết định công nhận Ban đại diện CMHS, từ năm học 2014-2015 đến 2018-2019	179/QĐ-UBND, ngày 26/10/2018	UBND TTMX	
	2	[H4-4.1-02]	Kế hoạch hoạt động và kế hoạch phối của Ban đại diện CMHS với nhà trường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	TBĐD Hội CMHS	
	3	[H4-4.1-03]	Các biên bản họp của Ban đại diện CMHS	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Văn thư	
<b>Tiêu chí 4.2</b>	1	[H4-4.2-01]	Danh sách học sinh nhận học bổng và nhận các hỗ trợ khác trong nhà trường	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Đoàn-Đội	
	2	[H4-4.2-02]	Biên bản vận động học sinh trở lại lớp	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Chi bộ	
	3	[H4-4.2-03]	Kế hoạch tuyển sinh	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Hiệu trưởng	
	4	[H4-4.2-04]	Danh sách đóng góp quỹ phụ huynh	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019		
	5	[4.2-05]	Trích biên bản báo cáo kết quả họp chi bộ	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019		Lưu tủ hồ sơ chi bộ
<b>Tiêu chí 5.1</b>	1	[H5-5.1-01]	Danh sách phân công giảng dạy	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	2	[H5-5.1-02]	Lịch báo giảng	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	
	3	[H5-5.1-03]	Phân phối chương trình	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	4	[H5-5.1-04]	Kế hoạch dạy học của giáo viên	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	5	[H5-5.1-05]	Sổ dự giờ tiết dạy	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	
	6	[H5-5.1-06]	Biên bản kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	
	7	[ 5.1-07]	Sổ đầu bài	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	Lưu tủ Văn thư
	8	[H5-5.1-08]	Đề kiểm tra định kỳ, học kỳ	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	
	9	[ 5.1-09]	Sổ gọi tên ghi điểm	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	Lưu Văn thư
	10	[H5-5.1-10]	Bảng điểm cá nhân	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	
	11	[H5-5.1-11]	Kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHTCM	
	12	[H5-5.1-12]	Đề cương ôn tập HS giỏi	Năm học 2017-2018 đến 2018-2019	PHTCM	



<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tiêu chí 5.2</b>	1	[H5-5.2-01]	Danh sách GV tham gia quỹ khuyến học	Năm học 2017-2018 đến 2018-2019	PHT CM	
	2	[H5-5.2-02]	Danh sách học sinh tham gia các phong trào	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	3	[H5-5.2-03]	Kế hoạch kiểm tra học kỳ	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	4	[H5-5.2-04]	Danh sách học sinh được công nhận thành tích các phong trào	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	5	[H5-5.2-05]	Giấy chứng nhận học sinh đạt giải	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
<b>Tiêu chí 5.3</b>	1	[H5-5.3-01]	Kế hoạch tổ chức giáo dục địa phương	Số 130/KH-PTDTNTTHCS.MX, ngày 10/9/2018	PHT CM	
	2	[H5-5.3-02]	Giáo án giáo dục địa phương	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	3	[5.3-03]	Báo cáo tổng kết công tác chuyên môn	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	Lưu HS chuyên môn
	4	[H5-5.3-04]	Phiếu dự giờ, biên bản họp tổ	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	5	[5.3-05]	Tài liệu giáo dục địa phương			Lưu thư viện
	6	[H5-5.3-06]	Biên bản kiểm tra hồ sơ GV	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc người thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tiêu chí 5.4</b>	1	[H5-5.4-01]	Kế hoạch hoạt động và báo cáo hoạt động của ban quản lý học sinh nội trú	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CSVC	
<b>Tiêu chí 5.5</b>	1	[H5-5.5-01]	Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	
	2	[H5-5.5-02]	Kế hoạch sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng anh, các chuyên đề, chủ đề	Năm học 2017-2018 đến 2018-2019	PHT CM	
	3	[H5-5.5-03]	Danh sách học sinh đạt kết quả hội thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng	Năm học 2017-2018 đến 2018-2019	PHT CM	
<b>Tiêu chí 5.6</b>	1	[H5-5.6-01]	Quyết định thành lập Hội đồng xét hạnh kiểm học sinh và biên bản họp xét hạnh kiểm học sinh, từ năm 2014-2015 đến 2018-2019	Số 44/QĐ-PTDNTTHCS.MX, ngày 13/5/2019	Hiệu trưởng	
	2	[H5-5.6-02]	Danh sách công nhận học sinh tốt nghiệp THCS	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Văn thư	
	3	[H5-5.6-03]	Hồ sơ chuyển trường của học sinh	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	Văn thư	
	4	[H5-5.6-04]	Báo cáo tổng kết 20 năm trường PTDT và thống kê hiệu quả giáo dục trường.	Năm học 2014-2015 đến 2018-2019	PHT CM	